



# BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

**SỐ 21/2020**  
Từ 18/5 - 22/5/2020

## TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

### CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

\*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA  
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ  
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG  
VỤ TRƯỞNG  
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
BỘ NỘI VỤ  
CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO  
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH  
CỦA CHÍNH PHỦ

### BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

\*

TRUNG TÂM THÔNG TIN  
BỘ NỘI VỤ

### ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT  
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

### ĐIỆN THOẠI

024.62821016

### EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

### WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

### GIÚP DOANH NGHIỆP VƯỢT THÁCH THỨC, ĐÓN THỜI CƠ

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc chỉ đạo các cơ quan chức năng hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua thách thức do dịch COVID-19 gây ra, đón thời cơ, phục hồi kinh tế.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc yêu cầu việc chỉ trả hỗ trợ phải thuận lợi cho người lao động, người gặp khó khăn. Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Đại dịch COVID-19 tác động nặng nề đến nhiều mặt của đời sống, kinh tế - xã hội nước ta, cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước đã cùng đồng hành, chung sức, đồng lòng, phối hợp chặt chẽ quyết liệt phòng chống dịch. Đến nay, Việt Nam đã kiểm soát tốt dịch bệnh, bước đầu ngăn chặn thành công không để lây nhiễm mới trong cộng đồng và được cộng đồng quốc tế, doanh nghiệp, người dân đánh giá cao.

Thủ tướng Chính phủ kêu gọi cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước tiếp tục đồng hành cùng Chính phủ nỗ lực, vượt qua khó khăn, thách thức do dịch bệnh gây ra, chủ động đổi mới sáng tạo, đón thời cơ, phục hồi, phát triển kinh tế xã hội tại Việt Nam, lập thành tích, hoàn thành cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 đề ra theo Kết luận của Trung ương và các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ.

Cụ thể, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương xem xét, xử lý

các kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp, cơ quan liên theo thẩm quyền và chức năng, nhiệm vụ được giao với tinh thần quyết liệt, triệt để tháo gỡ khó khăn, tạo mọi điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh; tập trung thực hiện ngay các nhiệm vụ, giải pháp thuộc thẩm quyền; báo cáo kịp thời các cấp những vấn đề vượt thẩm quyền để khai thông nguồn lực cho sản xuất kinh doanh và thúc đẩy đầu tư; khắc phục triệt để tình trạng cố tình gây khó khăn, những nhiễu người dân, doanh nghiệp của một số bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, sự trì trệ, thiếu trách nhiệm tại một số Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương trong thời gian qua, đặc biệt là cấp cơ sở.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, liên quan nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp và thông qua kênh trực tuyến, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19, khẩn trương trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Trong đó, Thủ tướng Chính phủ lưu ý cần sớm kết thúc rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật để khắc phục sự chồng chéo, tháo gỡ các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy cải cách, đổi mới, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, chuẩn bị các điều kiện thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển đất nước.

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao ban hành Chương trình hành động cụ thể triển khai Nghị quyết nêu trên sau khi được ban hành, trong đó có các giải pháp cụ thể, thiết thực về chính sách tiền tệ, tài khoá hỗ trợ cho sản xuất kinh doanh, chú ý giữ ổn định kinh tế vĩ mô; tiếp tục cắt giảm thủ tục hành chính, cải cách thủ tục kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, tăng cường hậu kiểm, cải thiện môi trường kinh doanh, tiết giảm chi phí và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp, tận dụng tốt các cơ hội phục hồi nền kinh tế sau dịch; đặc biệt, quan tâm tới các doanh nghiệp và người lao động yếu thế, doanh nghiệp nhỏ và vừa chịu tác động lớn của dịch; xử lý kiến nghị của doanh nghiệp nhanh, đúng thẩm quyền, không đùn đẩy trách nhiệm làm chậm, mất thời cơ kinh doanh của doanh nghiệp.

Thủ tướng Chính phủ cũng yêu cầu các Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tạo ra một môi trường hết sức thuận lợi, thông thoáng, kịp thời cho doanh nghiệp phát triển, loại bỏ những cán bộ những nhiễu tiếp cận gây khó dễ với doanh nghiệp.

Bộ Tài chính phải chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan Trung ương tiếp tục rà soát, đề xuất gia hạn, miễn, giảm một số các loại phí, lệ phí nhằm tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp.

Đồng thời, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo các tổ chức tín dụng triệt để tiết giảm chi phí hoạt động để có điều kiện tiếp tục giảm lãi suất các khoản vay hiện hữu và các khoản cho vay mới, hỗ trợ và đồng hành cùng doanh nghiệp, người dân vượt qua khó khăn.

Bộ Công Thương có các giải pháp bảo đảm nguyên liệu đầu vào cho sản xuất kinh doanh, khắc phục sự gián đoạn nguồn cung, củng cố thị trường nội địa, đa dạng hóa thị trường xuất

khẩu, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường mới đối với các mặt hàng đang tạm dừng xuất khẩu; tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do đã ký kết, đặc biệt là Hiệp định thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam (EVFTA), Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP).

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, gia hạn giấy phép lao động cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động kỹ thuật là người nước ngoài đang làm việc tại các doanh nghiệp; cấp giấy phép lao động mới cho các chuyên gia, nhà quản lý doanh nghiệp, lao động kỹ thuật là người nước ngoài để thay thế cho những người không được nhập cảnh trở lại Việt Nam; xây dựng các chương trình đào tạo, nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động để hỗ trợ thích ứng với các điều kiện, hoàn cảnh của “trạng thái bình thường mới”, sẵn sàng đón nhận dòng vốn và cơ sở sản xuất của các doanh nghiệp FDI chuyển dịch tới Việt Nam.

Cùng với đó, các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng, các doanh nghiệp tiếp tục nêu cao tinh thần dân tộc, phát huy tính chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường, đổi mới mô hình sản xuất kinh doanh, cơ cấu lại doanh nghiệp, nâng cao năng lực quản trị, nguồn nhân lực, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, biến thách thức thành cơ hội, tạo giá trị mới, quan tâm đến phục vụ nhu cầu trong nước, mở rộng thị trường, tạo đà phát triển bền vững, bứt phá.

Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục tổng hợp những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp, từ đó đề xuất các giải pháp, sáng kiến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy sự tham gia của doanh nghiệp vào phương thức hợp tác công tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, hoàn thiện Nghị quyết nêu trên của Chính phủ trước ngày 16/5/2020.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## **BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ: CÔNG BỐ KẾT QUẢ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019**

Phát biểu khai mạc Hội nghị trực tuyến công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 (PAR index 2019) của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính năm 2019 (SIPAS 2019) diễn ra sáng ngày 19/5, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân cho biết, năm 2019 là năm có nhiều chuyển biến tích cực, có sự bứt phá ngoạn mục của một số nội dung cải cách hành chính trong triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020. Chỉ số cải cách hành chính tiếp tục được khẳng định qua thực tiễn, là một trong những công cụ có ý nghĩa quan trọng, quyết định đến chỉ đạo, điều hành và kết quả cải cách hành chính. Chỉ số cải cách hành chính cũng đã đảm bảo việc theo dõi, đánh giá một cách khoa học, hệ thống,

định lượng và dựa trên kết quả, huy động sự tham gia của các tổ chức trong bộ máy nhà nước, tăng cường sự đánh giá của người dân, tổ chức và doanh nghiệp đối với quá trình triển khai cải cách hành chính của các Bộ, tỉnh; đồng thời, hướng tới kết quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước với trọng tâm là phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Thông qua Chỉ số cải cách hành chính, Chính phủ, các Bộ, ngành và địa phương nhận định được mục tiêu, định hướng nội dung, nhiệm vụ và giải pháp cho cải cách hành chính nhà nước giai đoạn tiếp theo.

Báo cáo kết quả PAR index năm 2019 của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chánh Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Vụ trưởng Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ Phạm Minh Hùng cho biết, đối tượng xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 cấp Trung ương gồm 19 Bộ, cơ quan ngang Bộ (trừ Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Văn phòng Chính phủ). Trong đó, 02 cơ quan đặc thù là Ủy ban Dân tộc và Thanh tra Chính phủ có thực hiện đánh giá nhưng không xếp hạng chung với 17 Bộ, cơ quan ngang Bộ còn lại. Ở địa phương, đánh giá, xếp hạng tất cả 63 Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 các Bộ tập trung vào 2 nhóm điểm: Nhóm A, đạt kết quả Chỉ số cải cách hành chính trên 90%, bao gồm 03 đơn vị: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp. Nhóm B, đạt kết quả Chỉ số cải cách hành chính từ trên 80% đến dưới 90%, gồm 14 Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ngoại giao; Khoa học và Công nghệ; Tài nguyên và Môi trường; Nội vụ; Lao động - Thương binh và Xã hội; Công Thương; Giáo dục và Đào tạo; Xây dựng; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Kế hoạch và Đầu tư; Thông tin và Truyền thông; Bộ Y Tế và Giao thông vận tải.

Giá trị trung bình Chỉ số cải cách hành chính của 17 Bộ, cơ quan ngang Bộ năm 2019 là 85.63%, tăng 2.95% so với năm 2018 (giá trị trung bình năm 2018 là 82.68%).

Năm 2019 không có Bộ nào có kết quả Chỉ số cải cách hành chính dưới 80%. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đạt Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 cao nhất với kết quả là 95.40%. Bộ Giao thông vận tải có kết quả Chỉ số cải cách hành chính thấp nhất với giá trị 80.53%.

16/17 đơn vị có Chỉ số cải cách hành chính tăng hơn so với năm 2018, trong đó, Bộ Giao thông vận tải có giá trị điểm số tăng 5.4% so với năm 2018, là đơn vị có điểm số tăng cao nhất so với các Bộ, cơ quan ngang Bộ. Bộ Công Thương có giá trị Chỉ số cải cách hành chính thấp hơn so với năm 2018 là 0.02%.

Khoảng cách giữa Bộ đạt Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 cao nhất (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) với Bộ có kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 thấp nhất (Bộ Giao thông vận tải) là 14.87% (năm 2018 khoảng cách này là 15.44% và năm 2017 là 20.23%). Điều này cho thấy các Bộ đã có nhiều sự cải thiện về điểm số, phản ánh những nỗ lực cải cách mạnh mẽ của nhiều bộ, ngành trong năm vừa qua.

Phân tích giá trị trung bình của các chỉ số thành phần theo từng lĩnh vực cho thấy, có 6/7 chỉ số thành phần có giá trị trung bình tăng hơn so với năm 2018, trong đó: Chỉ số thành phần “Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính” có giá trị tăng cao nhất là 7.06% (từ

87.65% năm 2018 lên 94.71% năm 2019). Chỉ số thành phần “Xây dựng và tổ chức thực hiện thể chế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ” có giá trị trung bình thấp nhất, là 79.16%; tuy nhiên, kết quả Chỉ số thành phần này của năm 2019 đã tăng 3.9% so với năm 2018 (từ 75.26% lên 79.16%). Chỉ số thành phần “Cải cách thủ tục hành chính” tăng so với năm 2018, đạt 84.69%. Các chỉ số thành phần “Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước” (đạt 89.76%) và “Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức” (đạt 84.38%) đã tăng lên đáng kể so với năm 2018. Chỉ số thành phần “Cải cách tài chính công” có giá trị trung bình giảm so với năm 2018 là 2.61% (từ 82.94% năm 2018 giảm xuống còn 80.33% năm 2019). Chỉ số thành phần “Hiện đại hóa hành chính” có giá trị trung bình tăng cao thứ hai sau Chỉ số thành phần “Công tác chỉ đạo điều hành cải cách hành chính” với giá trị tăng 5.75% (từ 83.89% của năm 2018 lên 89.64% ở năm 2019).

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính 2019 của các tỉnh, thành phố được phân theo 3 nhóm như sau: Nhóm A, đạt kết quả Chỉ số từ 90% trở lên, gồm 01 tỉnh (Quảng Ninh). Nhóm B, đạt kết quả Chỉ số từ 80% - dưới 90%, gồm 43 tỉnh, thành phố. Nhóm C, đạt kết quả Chỉ số từ 70% - dưới 80%, gồm 19 tỉnh, thành phố.

Theo đánh giá, Chỉ số cải cách hành chính 2019 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có kết quả đạt giá trị trung bình là 81.15%, cao hơn 4.23% so với giá trị trung bình năm 2018 (đạt 76.92%) và là kết quả cao nhất trong 4 năm gần đây. So sánh giữa 63 địa phương, có 30 tỉnh đạt kết quả Chỉ số cao hơn giá trị trung bình của cả nước. Đáng chú ý, năm 2019 có 44 tỉnh đạt kết quả Chỉ số trên 80%, năm 2018 chỉ có 09 tỉnh đạt kết quả trong nhóm này. Điểm tích cực khác đó là, trong năm 2019 không có địa phương nào đạt kết quả dưới 70%, trong khi năm 2018 có tới 03 tỉnh thuộc nhóm này (Phú Yên, Kon Tum, Trà Vinh).

Khoảng cách kết quả Chỉ số giữa tỉnh cao nhất và tỉnh thấp nhất trong bảng xếp hạng là 16.22%, tiếp tục được thu hẹp đáng kể so với các năm trước (khoảng cách giữa tỉnh cao nhất - thấp nhất năm 2018 là 19.53%; năm 2017 là 29.76% và năm 2016 là 27.77%).

Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra, năm 2019, số lượng tỉnh có điểm đánh giá tăng so với năm 2018 là 62 tỉnh, thành phố, cao hơn nhiều so với kết quả đánh giá năm 2018 (chỉ có 19 tỉnh tăng điểm so với năm 2017). Trong số các tỉnh tăng điểm của năm 2019, Trà Vinh là tỉnh tăng cao nhất (+9.04), tăng thấp nhất là Cần Thơ (+0.15). Địa phương duy nhất có kết quả điểm đánh giá năm 2019 giảm so với 2018 là Đà Nẵng (-0.03); tuy nhiên, số giảm là không đáng kể và Đà Nẵng vẫn nằm trong nhóm 10 địa phương đạt kết quả Chỉ số cải cách hành chính cao nhất cả nước.

Theo kết quả xếp hạng, tỉnh Quảng Ninh tiếp tục có lần thứ 3 liên tiếp đứng đầu bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính 2019, với kết quả đạt 90.09%, cao hơn 5.45% so với tỉnh đứng ở vị trí thứ 2 là thành phố Hà Nội, đạt 84.64%. Tỉnh Đồng Tháp tiếp tục duy trì vị trí thứ 3 trên bảng xếp hạng, với kết quả Chỉ số cải cách hành chính đạt 84.43%, tăng cao hơn 0.72% so với năm 2018. Vị trí thứ 4 và thứ 5 trên bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính 2019 lần lượt thuộc về thành phố Hải Phòng (84.35%) và tỉnh Long An (84.33%). Đây cũng là những tỉnh có nhiều đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính những năm gần đây.

Bến Tre là địa phương xếp vị trí thứ 63/63 tỉnh, thành phố, với kết quả đạt 73.87%. Chi tiết kết quả đánh giá cũng cho thấy, công tác cải cách hành chính năm 2019 trên địa bàn tỉnh Bến Tre còn khá nhiều tồn tại, hạn chế, như: Không hoàn thành một số nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; chậm xử lý các văn bản trái pháp luật và những hạn chế, bất cập đã được cơ quan thanh tra, kiểm tra có thẩm quyền chỉ ra trong năm 2019; không kịp thời công bố, công khai thủ tục hành chính theo quy định; nhiều nhiệm vụ về quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công chưa hoàn thành hoặc thực hiện chưa đúng quy định...

Năm 2019, nhìn chung, các chỉ số thành phần đều có sự cải thiện đáng kể về giá trị trung bình. Theo kết quả đánh giá, 7/8 chỉ số thành phần có giá trị trung bình tăng cao hơn so với năm 2018; Chỉ số thành phần duy nhất có giá trị trung bình giảm là “Đánh giá tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương”, thấp hơn 3.89% so với năm 2018. Điều này cũng dễ hiểu khi Bộ Chỉ số áp dụng cho năm 2019 cho bổ sung nhiều tiêu chí mới và khó, đánh giá về mức độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, năm 2019 có 5/8 chỉ số thành phần đạt giá trị trung bình trên 80%, trong khi đó, năm 2018 chỉ có 3 chỉ số thành phần đạt nhóm này.

*Nguồn: moha.gov.vn*

## **PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: YÊU CẦU TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA DOANH NGHIỆP**

Ngày 15/05/2020, Văn phòng Chính phủ có Công văn số 3819/VPCP-ĐMDN về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP trong quý I năm 2020.

Theo đó, Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng chỉ đạo các cơ quan chức năng liên quan xem xét, xử lý và trả lời 5 kiến nghị của doanh nghiệp.

Phó Thủ tướng Chính phủ vừa yêu cầu các cơ quan theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan để xem xét, xử lý và trả lời 5 kiến nghị của doanh nghiệp được Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện, đồng thời gửi Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để tổng hợp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Cụ thể, Phó Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Công Thương xem xét, xử lý và trả lời kiến nghị của Công ty cổ phần xi măng Công Thanh về việc chậm thanh toán tiền điện trong thời gian dịch bệnh COVID-19.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xem xét, giải quyết các khiếu nại của Công ty cổ phần xây dựng I Hà Tĩnh liên quan đến việc sản xuất và hoạt động khai thác đá tại mỏ đá núi Nam Giới, xã Thạch Bàn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.

Đối với kiến nghị về việc bỏ yêu cầu cập nhật thông tin (mã số tiếp nhận) thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản quy định tại Điều 12, 13 của Thông tư số

26/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phó Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, giải quyết.

Còn Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét, xử lý và trả lời các kiến nghị của Công ty Luật TNHH Quốc tế Hồng Thái và đồng nghiệp (Công ty Luật HiLap) và Công ty cổ phần xuất nhập khẩu D&P Việt Nam kiến nghị Ngân hàng ACB tạm dừng giải ngân thanh toán lô hàng nhập khẩu mua gỗ thông, gỗ sồi xẻ và sấy giữa Công ty cổ phần xuất nhập khẩu D&P Việt Nam với đối tác là UAB TC Euro Group tại Lithuania.

Bộ Tài chính xem xét, xử lý kiến nghị của Công ty TNHH MTV VC KTKS Thăng Long kiến nghị về chính sách thuế.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## **TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM: ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019 VÀ CHỈ SỐ HÀI LÒNG VỀ PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH NĂM 2019**

Sáng ngày 19/5, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tổ chức Hội nghị trực tuyến Công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 (PAR Index) của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2019 (SIPAS),

Theo Báo cáo tại Hội nghị, kết quả Chỉ số PAR Index năm 2019 của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có kết quả đạt giá trị trung bình là 81.15%, cao hơn 4.23% so với giá trị trung bình năm 2018 và là kết quả cao nhất trong 4 năm gần đây. Khoảng cách kết quả Chỉ số giữa tỉnh cao nhất và tỉnh thấp nhất trong bảng xếp hạng là 16.22%. Kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra, năm 2019, số lượng đơn vị có điểm đánh giá tăng so với năm 2018 là 62 tỉnh, thành phố, cao hơn nhiều so với kết quả đánh giá năm 2018 (chỉ có 19 đơn vị tăng điểm so với năm 2017).

Kết quả đánh giá Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước - SIPAS 2019 cho thấy, tỷ lệ hài lòng nói chung là 84.45%, tăng gần 1.5% so với năm 2018. 84.94% người dân, tổ chức cho rằng, việc cung ứng dịch vụ công trực tuyến qua mạng internet và trả kết quả qua đường bưu điện là phù hợp.

Những chỉ số chính xác, khách quan và trung thực này là kết quả của quá trình điều tra xã hội học do Vietnam Post phối hợp với các ngành Nội vụ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam thực hiện trên toàn quốc.

Tại Hội nghị, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình ghi nhận nỗ lực của các Bộ, ngành, địa phương trong công tác cải cách hành chính năm 2019, biểu dương Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, Ủy

ban nhân dân Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp... đã đạt kết quả cao ở các Chỉ số đã công bố. Đặc biệt, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ cũng biểu dương Bru điện Việt Nam đã góp phần trong việc đẩy nhanh quá trình cải cách hành chính nói chung và việc điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 nói riêng.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ nhấn mạnh, năm 2020 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối của nhiệm kỳ khóa XII, là năm tổ chức nhiều sự kiện, kỷ niệm những ngày lễ lớn, để nâng cao chất lượng hiệu quả cải cách hành chính, khắc phục những tồn tại, bất cập trong thời gian vừa qua, nhằm xây dựng và kiến tạo Chính phủ cho một giai đoạn cải cách mới, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ đề nghị các Bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện 6 trọng tâm chỉ đạo, điều hành tại Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, các nhiệm vụ cải cách hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh việc rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các cơ quan hành chính đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện tốt việc thí điểm hợp nhất các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; hoàn thành mục tiêu tinh giản biên chế 10% giai đoạn 2015 - 2021 theo Nghị quyết số 39- NQ/TW; đẩy mạnh phân cấp gắn với nâng cao năng lực quản lý điều hành của các cấp, các ngành; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Phấn đấu hoàn thành sớm mục tiêu sắp xếp các đơn vị hành chính giai đoạn 2019 - 2021 trong năm 2020.

Cùng với đó, việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, thực hiện nhanh, quyết liệt, thực chất hơn việc cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành; thúc đẩy mạnh mẽ việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ các thủ tục hành chính thiết yếu cho người dân, doanh nghiệp cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, góp phần hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khắc phục hậu quả của đại dịch COVID-19, khơi thông nguồn lực kinh tế.

Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ tin tưởng, với những quyết tâm, nỗ lực, năng động, sáng tạo hơn trong công tác chỉ đạo, điều hành, triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính trong năm 2020 và những năm tiếp theo, nước ta sẽ sớm hiện thực hóa mục tiêu xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp hiện đại, phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân và xã hội.

Phát biểu tại Hội nghị, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Bru điện Việt Nam (Vietnam Post) Chu Quang Hào khẳng định Bru điện Việt Nam vui mừng vì đã đóng góp một phần trong việc tổ chức điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Chỉ số hài lòng lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trong cả giai đoạn 2017 - 2020.



Theo Tổng giám đốc Chu Quang Hào, để đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ của công tác điều tra xã hội học, Bưu điện Việt Nam đã bố trí đầy đủ nhân lực, trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin đảm bảo cung ứng việc phát và thu phiếu điều tra một cách tốt nhất, đúng quy định của Bộ Nội vụ.

Bưu điện Việt Nam cũng đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ điều tra xã hội học; xây dựng, hướng dẫn quy trình cung cấp dịch vụ cụ thể tới các khâu liên quan cung ứng dịch vụ trên toàn hệ thống, đặc biệt hướng dẫn nhân viên Bưu điện (Điều tra viên) nắm chắc cách thức điều tra, thông tin trên phiếu điều tra, chuyển trả đúng số tiền cho đối tượng điều tra được hưởng theo quy định; đảm bảo số phiếu điều tra phát đi và thu về phản ánh thực tế thông tin chính xác đầy đủ, kịp thời và khách quan. Đặc biệt, việc điều tra luôn đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn, bí mật thông tin trên phiếu, không để trường hợp mất, thất lạc xảy ra; giải quyết kịp thời các vướng mắc trong quá trình cung cấp dịch vụ.

Cũng theo Tổng Giám đốc, để điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2019, Bưu điện Việt Nam đã tổ chức phát ra 36.630 Phiếu khảo sát điều tra xã hội học của Bộ Nội vụ tại 63 tỉnh, thành phố; tổng số phiếu hợp lệ thu về là 35.268 phiếu, đạt 96.28%.

Đối với việc điều tra xã hội học xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2019, tổng số Phiếu điều tra xã hội học của Bộ Nội vụ được phát ra tại 63 tỉnh, thành phố và 19 Bộ, cơ quan ngang Bộ là 20.716 phiếu; tổng số phiếu thu về hợp lệ: 20.071 phiếu, đạt 96.89%.

Xác định, Điều tra viên đóng vai trò đặc biệt quan trọng, nên tất cả các Điều tra viên của Vietnam Post đều nghiêm túc thực hiện việc phát phiếu điều tra đến từng cá nhân người dân, người đại diện tổ chức. Việc phát phiếu được thực hiện theo nguyên tắc đúng đối tượng; không gợi ý nội dung trả lời; không trả lời thay...

Đại đa số người tham gia trả lời phiếu đã hợp tác với các điều tra viên để thực hiện việc trả lời phiếu theo yêu cầu của từng cuộc điều tra, cung cấp đầy đủ thông tin về bản thân và trả lời đủ các câu hỏi của phiếu điều tra xã hội học.

*Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (Vietnam Post)*

## **TẬP TRUNG THÁO GỠ NÚT THẮT ĐÁT ĐAI, ĐẦU TƯ CÔNG, THỬ TỤC HÀNH CHÍNH**

Ngày 20/5, thẩm tra đánh giá bổ sung kết quả thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2019; tình hình thực hiện những tháng đầu năm 2020, Ủy ban Kinh tế đánh giá cao những nỗ lực và hiệu quả từ các giải pháp mà Chính phủ đã và đang thực hiện.

Đề cập đến giải pháp thực hiện trong thời gian tới, Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế Vũ Hồng Thanh nhấn mạnh đến việc cần chủ động xây dựng các kịch bản phát triển kinh tế - xã hội trong ngắn hạn, dài hạn trong đó có kịch bản với dự báo chưa thể không chế dịch bệnh trong

năm 2020; đánh giá lại các chỉ tiêu, các cân đối lớn của nền kinh tế cho cả năm 2020 và cho cả giai đoạn 2016 - 2020.

Đồng thời, kiểm soát có hiệu quả những nhiệm vụ chi cần thiết, thực hiện tiết giảm mạnh hơn chi thường xuyên trong các hoạt động hành chính của các cơ quan nhà nước. Các chính sách kinh tế, chính sách tài chính, ngân sách, tín dụng để kích thích sản xuất và khắc phục hậu quả đại dịch COVID-19 (nếu có) phải bảo đảm đúng đối tượng, liều lượng và thời điểm, tính toán kỹ khả năng hấp thụ của nền kinh tế.

Ủy ban Kinh tế cũng đề nghị tiếp tục phòng, chống dịch COVID-19 quyết liệt, kiểm soát chặt các nguồn lây nhiễm từ nước ngoài, không để dịch bệnh bùng phát, lây lan trở lại. Triển khai nhanh, có hiệu quả các gói kích cầu phát triển kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội, bảo đảm công khai, minh bạch. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, thanh tra và xử lý nghiêm khắc, kịp thời các hành vi vi phạm nếu có xảy ra.

Bên cạnh đó, cần tập trung xử lý các điểm nghẽn, nút thắt về đất đai, thủ tục hành chính, thể chế, tháo gỡ khó khăn cho các dự án đầu tư chậm giải ngân; triển khai nhanh các dự án đầu tư công, nhất là đối với các dự án, công trình trọng điểm quốc gia có tác động lan tỏa lớn. Khẩn trương xây dựng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hệ thống quy hoạch theo Luật Quy hoạch để triển khai cho giai đoạn sau năm 2020.

Trong lĩnh vực giáo dục, cần thực hiện tốt việc thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng. Nghiên cứu hoàn thiện quy chế, công nghệ đào tạo trực tuyến, trang thiết bị, phương thức đánh giá chất lượng để có thể phát triển ổn định. Đầu tư mạnh mẽ hơn cho giáo dục nghề nghiệp, nâng cao năng suất lao động, tăng số lượng lao động lành nghề, đặc biệt là trình độ kỹ thuật tay nghề. Chú trọng đầu tư cho hệ thống y tế, củng cố hệ thống y tế công cộng, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe và trang bị các thiết bị y tế đầy đủ; chủ động tăng cường phòng chống dịch bệnh.

Ủy ban Kinh tế cũng đề nghị khẩn trương thực hiện các thủ tục phê chuẩn và tổ chức thực thi Hiệp định thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam (EVFTA), Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP). Theo dõi sát diễn biến chính trị quốc tế, đặc biệt sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, trong đó có vấn đề thương mại và dịch bệnh. Tăng cường công tác đối ngoại, chủ động thực hiện các biện pháp bảo vệ vững chắc chủ quyền biển đảo, biên giới...

*Nguồn: tienphong.vn*

## **BỘ NỘI VỤ: XÂY DỰNG DỮ LIỆU CÔNG CHỨC, TRÁNH BỎ NHIỆM CÁN BỘ KHÔNG BẰNG CẤP**

Theo Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân, việc quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức hiện nay vẫn là trên giấy tờ, chưa có hệ thống dữ liệu điện tử.

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cho rằng, hạn chế lớn nhất hiện nay của ngành Nội vụ trong hiệu quả hoạt động cải cách hành chính là quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức. Việc quản lý vẫn chủ yếu trên giấy tờ là chính, chưa ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính để thống nhất, minh bạch, quản lý tốt dữ liệu hồ sơ.

Thời gian tới sẽ sớm xây dựng được cơ sở dữ liệu quản lý cán bộ, công chức, viên chức tương tự như Bảo hiểm xã hội, để khi cần sử dụng hay báo cáo sẽ không mất thời gian đề nghị địa phương, Bộ, ngành tra xét lại hồ sơ giấy.

“Chính phủ đã giao cho Bộ Nội vụ xây dựng cơ sở dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức. Đây là những dữ liệu rất quan trọng. Chúng tôi đã kiến nghị lên Chính phủ xem đây là cơ sở dữ liệu quốc gia, để nằm trong khối hệ thống dữ liệu có quy định xây dựng thống nhất từ chính quyền địa phương cấp xã cho đến Trung ương. Chúng tôi cũng đang chỉ đạo quyết liệt vấn đề này”, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân cho hay.

Theo tư lệnh ngành Nội vụ, nếu có được những cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức, chúng ta sẽ rất thuận lợi trong quản lý. Ví dụ như sơ yếu lý lịch có thể bổ sung, cập nhật hằng năm mà không cần phải chờ báo cáo, tổng hợp từ cấp cơ sở. Hay, như khi trình một hồ sơ đề bạt, bổ nhiệm, quy hoạch cán bộ, thì cũng không cần chờ địa phương phải báo cáo...

Như vậy, tất cả dữ liệu đó phải được địa phương chịu trách nhiệm, đồng thời đảm bảo được tính công khai, minh bạch, cập nhật.

“Nếu làm được như vậy thì chúng ta sẽ rất thuận lợi trong việc chuyển đổi từ viên chức, công chức hoặc khi tổ chức nâng ngạch đối với công chức, viên chức hay bổ sung, cập nhật hồ sơ khi được quy hoạch đề bạt, bổ nhiệm cán bộ; đánh giá về cán bộ, công chức, viên chức thì hết sức thuận lợi”, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân nói.

“Đây là vấn đề yếu kém nhất thời gian vừa qua về quản lý cán bộ, công chức, viên chức khi chúng ta không có cơ sở dữ liệu đánh giá từ dưới lên, đánh giá đa chiều. Nếu thực hiện được việc xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức này, tôi tin chắc rằng các chỉ số cải cách hành chính của Bộ Nội vụ sẽ được tăng lên rất nhiều”, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân nhấn mạnh.

Việc hạn chế trong quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của ngành Nội vụ đã được nhắc đến từ lâu. Đây cũng là vấn đề nóng trong các buổi đăng đàn trả lời chất vấn trước Quốc hội của tư lệnh ngành Nội vụ trước các đại biểu Quốc hội. Bởi do hạn chế này dẫn đến một số trường hợp bổ nhiệm cán bộ sai quy trình hay bổ nhiệm cán bộ mà chưa có bằng cấp tốt nghiệp... gây ồn ào trong xã hội, làm mất lòng tin của người dân với chính quyền địa phương và nhà nước...

*Nguồn: vov.vn*

## BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: KẾT NỐI 6 THỦ TỤC KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG, XỬ LÝ 69.000 LƯỢT HỒ SƠ TRÊN CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA

Thời gian qua, Bộ Khoa học và Công nghệ đã công khai tất cả các thủ tục hành chính về quản lý, kiểm tra chuyên ngành trên Cơ chế một cửa quốc gia (NSW), Cơ chế một cửa ASEAN (ASW).

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1254/QĐ-TTg về phê duyệt Kế hoạch hành động thúc đẩy NSW, ASW, cải cách công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và tạo thuận lợi thương mại giai đoạn 2018 - 2020, Bộ Khoa học và Công nghệ đã đăng ký xây dựng 6 thủ tục hành chính trên Cổng thông tin NSW.

Trong đó, bao gồm kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu; phê duyệt mẫu phương tiện đo; cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (xuất khẩu chất phóng xạ); cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ (nhập khẩu chất phóng xạ).

Tính đến nay, cả 6 thủ tục trên đã được kết nối trên Cổng thông tin NSW. Tổng số hồ sơ xử lý trên Cổng thông tin NSW đối với thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm của Bộ Khoa học và Công nghệ là gần 69.000 lượt hồ sơ được đăng ký và xử lý.

Theo thống kê của Tổng cục Hải quan, tính đến cuối tháng 4/2020, NSW đã có 198 thủ tục hành chính của 13 Bộ, ngành kết nối tham gia, với hơn 2,9 triệu hồ sơ của khoảng hơn 37.000 doanh nghiệp được tiếp nhận, giải quyết. Kết quả này đã tăng đáng kể so với thống kê tại thời điểm ngày 31/1/2020 là 188 thủ tục hành chính của 13 bộ, ngành kết nối NSW, với hơn 2,8 triệu hồ sơ của hơn 35.000 doanh nghiệp.

*Nguồn: vietq.vn*

## BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH HƯỚNG TỚI NỀN HÀNH CHÍNH PHỤC VỤ

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và hội nhập quốc tế về an sinh xã hội đang diễn ra mạnh mẽ trên thế giới, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã tập trung mọi nguồn lực, triển khai nhiều giải pháp cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin.

Triển khai quy định về việc trả sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động, tới hết năm 2018, ngành Bảo hiểm xã hội đã cơ bản hoàn thành công tác rà soát và bàn giao 13,3 triệu sổ đến tận

tay người lao động (đạt tỷ lệ 99,28% tổng số người lao động đang tham gia). Nhờ đó, hiện tất cả doanh nghiệp đã giảm được thời gian và nhân lực để cập nhật và lưu trữ sổ bảo hiểm xã hội.

Việc này cũng giúp người lao động nắm được thông tin về quá trình tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của mình; hàng năm được cơ quan Bảo hiểm xã hội gửi thông báo về quá trình đóng; người lao động có thể tự tra cứu thông tin trên website của bảo hiểm xã hội. Cùng với đó, bỏ quy định về việc doanh nghiệp phải đề nghị đổi thẻ bảo hiểm y tế hàng năm cho người lao động, giúp doanh nghiệp giảm thời gian, nhân lực và chi phí, việc gia hạn thẻ được thực hiện tự động.

Cùng đó, Bảo hiểm xã hội Việt Nam cũng giảm lược các tiêu chí cần kê khai trong thủ tục về “Đăng ký, điều chỉnh đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp; cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế”. Thay đổi này giúp doanh nghiệp giảm được thời gian kê khai lại các tiêu thức khác trong mẫu tờ khai khi có thay đổi thông tin so với việc áp dụng quy định trước đó. Bảo hiểm xã hội Việt Nam cũng đơn giản hóa thành phần hồ sơ, thiết kế lại biểu mẫu kê khai giúp doanh nghiệp giảm thời gian cập nhật các thông tin đề nghị giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động.

Ngoài ra, bảo hiểm xã hội cũng bỏ một số loại giấy tờ khỏi bộ thủ tục, như: Bản sao Biên bản điều tra tai nạn lao động, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản đo đạc môi trường lao động có yếu tố độc hại...

Trong những năm qua, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã triển khai mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin, đã xây dựng các phần mềm nghiệp vụ bao phủ hầu hết các hoạt động của Ngành. Đến năm 2019, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã tiến thêm một bước trong việc tích hợp, liên thông các phần mềm nghiệp vụ nhằm kiểm tra, đối chiếu dữ liệu thu, cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế với phần mềm xét duyệt hồ sơ hưởng và chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội.

Đồng thời, việc đẩy mạnh chi trả qua tài khoản cá nhân của người lao động đã góp phần giảm thời gian của doanh nghiệp và người lao động, thay vì doanh nghiệp nhận và trực tiếp chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp cho người lao động.

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã tích hợp để thực hiện dịch vụ công cấp lại thẻ bảo hiểm y tế do hỏng, mất trên Cổng dịch vụ công quốc gia từ ngày 9/12/2019.

Với những nỗ lực của ngành Bảo hiểm xã hội trong việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin đã kịp thời tháo gỡ các rào cản trong giải quyết thủ tục hành chính, tiết kiệm đáng kể chi phí, thời gian giao dịch cho doanh nghiệp, người dân với cơ quan bảo hiểm xã hội. Kết quả này đã được Chính phủ và người dân ghi nhận, đánh giá cao.

Thời gian tới, Bảo hiểm xã hội Việt Nam sẽ tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tích hợp các dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết ở mức độ 3 và mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Qua đó nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất, hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của ngành Bảo hiểm xã hội.

*Nguồn: tienphong.vn*

## ĐÃ CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA HƠN 80% THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC NGÂN HÀNG

Ngân hàng Nhà nước cho biết, từ năm 2010 khi triển khai Đề án 30 về đơn giản hóa thủ tục hành chính đến nay, hơn 80% thủ tục hành chính trong các lĩnh vực hoạt động ngân hàng đã được cắt giảm.

Theo Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Đào Minh Tú, mọi cải cách thủ tục hành chính thực chất là các giải pháp nhằm tăng thêm khả năng tiếp cận tín dụng và các dịch vụ tiền tệ ngân hàng đối với doanh nghiệp và người dân trong toàn bộ quy trình, điều kiện và thủ tục vay vốn và cung ứng dịch vụ tiền tệ ngân hàng.

Quan điểm và trọng tâm trong điều hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là điều hành chính sách tiền tệ và đẩy mạnh cải cách hành chính để bảo đảm mục tiêu kép vừa thúc đẩy sự phát triển của hệ thống doanh nghiệp, phục vụ người dân, đồng thời giảm thiểu rủi ro trong hoạt động ngân hàng, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, cải thiện môi trường kinh doanh tích cực bền vững.

Về định hướng cải cách hành chính, Phó Thống đốc Đào Minh Tú cho biết: “Hiện nay, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang tổng kết 10 năm thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ; đồng thời, đang xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của ngành trong 10 năm tới”.

Quan điểm về cải cách trong 10 năm tới của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sẽ tập trung triển khai liên tục và có hiệu quả các lĩnh vực nhằm kiến tạo môi trường kinh doanh nói chung và trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng nói riêng ổn định, an toàn, khuyến khích cạnh tranh lành mạnh, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương, thượng tôn pháp luật và tôn trọng các quy luật thị trường thúc đẩy đầu tư sản xuất phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế.

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh triển khai toàn diện 6 lĩnh vực cải cách hành chính, trọng tâm vào 3 trụ cột là cải cách hoàn thiện thể chế trong các lĩnh vực hoạt động ngân hàng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại hóa phương thức điều hành; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Thứ hai, tiếp cận, ứng dụng nhanh công nghệ hiện đại đi đôi với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đưa các sản phẩm tiện lợi, an toàn nhất cho doanh nghiệp và người dân trong các lĩnh vực tiền tệ, tín dụng, thanh toán.

Thứ ba, tiếp tục cải cách trong toàn ngành để tăng cường minh bạch, công khai các hoạt động tài chính, quản lý tài chính công, trong đó có lĩnh vực tiền tệ, tín dụng, thanh toán.

Cuối cùng, tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh cho nền kinh tế nói chung và hệ thống các tổ chức tín dụng nói riêng bằng kết quả của Đề án tái cơ cấu hệ thống ngân hàng và các chương trình cải cách hành chính hiện nay.

*Nguồn: baodauthau.vn*

## HÀ NỘI: CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG, HOÀN THIỆN CƠ CHẾ THU HÚT NHÂN TÀI

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội đã có văn bản yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, các tổng công ty tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy tăng năng suất lao động như: tổ chức mạng lưới và nâng cao năng lực quản trị, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động, nhất là lao động có giá trị gia tăng thấp sang có giá trị gia tăng cao hơn, nâng cao tinh thần khởi nghiệp, sáng tạo, tiếp tục thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài có chọn lọc, tiếp tục hội nhập quốc tế sâu rộng.

Đáng chú ý, Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Chiến lược thu hút vốn đầu tư nước ngoài thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2030 hướng tới hỗ trợ nâng cao năng suất lao động; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng kế hoạch triển khai phong trào “Năng suất lao động quốc gia”; Chiến lược quốc gia phát triển doanh nghiệp công nghệ, ưu tiên phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ cao thiết kế, sáng tạo và sản xuất Việt Nam;

Chiến lược khuyến khích, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tư nhân mở rộng thị trường khu vực và thế giới; phối hợp với Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội nghiên cứu Đề án thúc đẩy mô hình kinh tế chia sẻ.

Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất lao động dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình quốc gia về hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2030; Đề án thu hút nguồn lực xã hội đầu tư cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là từ doanh nghiệp.

Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, nghiên cứu hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển các cơ sở đào tạo ngoài công lập phù hợp với xu thế chung của thế giới, ưu tiên đầu tư phát triển đào tạo một số ngành, nghề quan trọng, nhất là đối với những ngành, nghề có tác động mạnh mẽ đến phát triển kinh tế - xã hội thành phố; Xây dựng quy hoạch, sắp xếp hệ thống giáo dục gắn với quy hoạch thành phố; nâng cao hiệu quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong các cơ sở giáo dục, gắn kết chặt chẽ nghiên cứu với đào tạo phát triển nhân lực phục vụ sản xuất, kinh doanh và hợp tác quốc tế.

Ủy ban nhân dân TP. Hà Nội cũng yêu cầu Sở Nội vụ thực hiện cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (khu vực công); Rà soát, hoàn thiện cơ chế chính sách thu hút, sử dụng nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao trong khu vực nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ công chức cấp xã đủ năng lực vận hành chính quyền điện tử.

*Nguồn: anninhthudo.vn*

## HÀ NỘI: THÍ ĐIỂM CẤP, ĐỔI GIẤY PHÉP LÁI XE TRỰC TUYẾN

Sở Giao thông vận tải TP. Hà Nội đang nâng cấp, điều chỉnh cơ sở hạ tầng, đường truyền và phần mềm phù hợp với yêu cầu thí điểm triển khai phần mềm dịch vụ công trực tuyến cấp, đổi giấy phép lái xe tích hợp trên Cổng dịch vụ công trực tuyến quốc gia.

Sở Giao thông vận tải Hà Nội cũng cho biết thêm, phần mềm quản lý giấy phép lái xe tại các trung tâm sát hạch hiện vẫn cần bổ sung chức năng in giấy hẹn trả giấy phép để có mã hồ sơ trên giấy hẹn trả, giúp người dân tra cứu, thực hiện các thủ tục trên cổng dịch vụ công.

Cùng với đó, sau khi cán bộ nghiệp vụ quyết định trúng tuyển sát hạch, hệ thống cần có chức năng gửi dữ liệu lên Cổng dịch vụ công giấy phép lái xe cấp độ 4, bàn giao giấy phép lái xe cho đơn vị bưu chính để chuyển phát cho công dân.

Trước đó, để bảo đảm tiến độ theo chỉ đạo của Chính phủ, Tổng cục Đường bộ Việt Nam đề nghị Sở Giao thông vận tải Hà Nội khảo sát, đánh giá hiện trạng cơ sở hạ tầng, đường truyền và phần mềm hiện hành, từ đó có giải pháp, phương án nâng cấp, điều chỉnh, sửa đổi phù hợp với yêu cầu để thí điểm cấp, đổi giấy phép lái xe trực tuyến.

Việc nâng cấp phần mềm thí điểm cấp, đổi giấy phép lái xe trực tuyến nhằm thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 411/QĐ-TTg phê duyệt danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020. Trong đó, có hạng mục đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp (cấp độ 4) thuộc nhóm dịch vụ công thiết yếu, có số lượng đối tượng thực hiện cao. Bộ Giao thông vận tải được yêu cầu tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia vào quý II/2020.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## ĐÀ NẴNG: ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, THÀNH PHỐ THÔNG MINH

Triển khai hiệu quả Đề án xây dựng thành phố thông minh trong giai đoạn 2021 - 2025, làm cơ sở quan trọng để đến năm 2030, thành phố Đà Nẵng hoàn thành xây dựng đô thị thông minh kết hợp đồng bộ với các mạng lưới đô thị thông minh trong nước và khu vực ASEAN. Đây là một trong những phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025 được Đại hội Đảng bộ Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng lần thứ IV thông qua.

Bên cạnh đó, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục vận hành có hiệu quả Hệ thống thông tin chính quyền điện tử thành phố, góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành; thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa doanh nghiệp, cơ quan Nhà nước và nhà trường dựa trên hạ tầng, dữ liệu, chính sách và thông minh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin làm công cụ để cải cách hành chính; thực hiện cung cấp dịch vụ công một cách tốt nhất, nâng cao tỷ lệ nộp và xử lý hồ



sơ dịch vụ công qua mạng cho tổ chức, công dân để duy trì thứ hạng là địa phương trong top đầu chỉ số sẵn sàng ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin và chỉ số về chính phủ điện tử.

Đồng thời, ngành Thông tin và Truyền thông thành phố tập trung nguồn lực cho khoa học công nghệ, đặc biệt là nghiên cứu ứng dụng, triển khai các chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân thành phố về phát triển doanh nghiệp là trung tâm của đổi mới công nghệ, là nguồn cầu quan trọng nhất thúc đẩy phát triển thị trường khoa học công nghệ; phấn đấu tăng 20% các sáng kiến, đề tài cấp thành phố và sáng kiến cấp Sở được công nhận.

Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng Nguyễn Quang Thanh vừa tái đắc cử chức danh Bí thư Đảng bộ Sở cho biết: Hiện nay, tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, kinh tế trong nước còn khó khăn, lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin, thông tin điện tử có tốc độ phát triển rất nhanh. Vì vậy, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ nhiệm kỳ tới rất nặng nề, đòi hỏi phải có sự chuyển biến mạnh mẽ cả về nhận thức, phong cách lãnh đạo, năng lực tổ chức thực hiện của các cấp ủy và sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên chức.

Những năm qua, ngành Thông tin và Truyền thông thành phố Đà Nẵng đạt được nhiều thành tựu nổi trội, góp phần quan trọng đưa Đà Nẵng là thành phố 11 năm liên tiếp dẫn đầu cả nước về Chỉ số sẵn sàng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin (Vietnam ICT Index), đạt giải thưởng Thành phố thông minh ASOCIO 2019 của Tổ chức Công nghiệp điện toán châu Á - châu Đại Dương và nhiều giải thưởng của các tổ chức uy tín trong nước và quốc tế; góp phần không nhỏ cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) và chỉ số cải cách hành chính (PAPI) của thành phố Đà Nẵng, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan thành phố và đáp ứng nhu cầu người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

*Nguồn: ttxvn*

## CẦN THƠ: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỪ CƠ SỞ

Hiện nay, việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” ở Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn TP. Cần Thơ tiếp tục đi vào nề nếp, ổn định. Đội ngũ cán bộ, công chức của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã ngày càng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu tiếp nhận, giải quyết hồ sơ của tổ chức, cá nhân nhanh gọn, đúng pháp luật.

Bà Trần Thị Ngọc Sương, ở xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, vừa hoàn thành thủ tục đăng ký khai sinh cho con tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã Trung An, huyện Cờ Đỏ. Phần khởi trước thái độ phục vụ của cán bộ nơi đây, bà Sương nói: “Bộ phận “một cửa” của xã được bố trí khoa học, thoáng mát. Cán bộ, công chức làm việc tại đây luôn nhiệt tình hỗ trợ, hướng dẫn nên hồ sơ của tôi hoàn thành rất nhanh”.

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân xã Trung An có 08 công chức, được phân công cụ thể theo chức danh chuyên môn. Từ đầu năm 2020 đến nay, Bộ phận này tiếp nhận và giải quyết trên 1.000 hồ sơ các loại; trong đó, tất cả hồ sơ thuộc lĩnh vực chứng thực, hộ tịch, hộ khẩu và chính sách xã hội đều được giải quyết trước hạn và đúng hạn. Ông Đoàn Thành Nguyên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Trung An, cho biết: “Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã xác định công tác cải cách hành chính là khâu đột phá để thúc đẩy kinh tế - xã hội của địa phương nên bố trí cán bộ có năng lực phụ trách; đồng thời, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc. Đồng thời, địa phương đẩy mạnh truyền thông về cải cách thủ tục hành chính thông qua hệ thống loa, đài, các cuộc họp của chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, đoàn thể ấp. Qua đó, góp phần đưa công tác cải cách hành chính ngày càng đi vào nề nếp, phát huy hiệu quả, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân”.

Tại Ủy ban nhân dân phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt, công tác cải cách hành chính luôn được địa phương quan tâm, thực hiện tốt, tạo được sự đồng tình ủng hộ của người dân. Việc giải quyết hồ sơ hành chính cho tổ chức, cá nhân được Ủy ban nhân dân phường kiểm soát chặt chẽ. Nhiều hồ sơ được giải quyết sớm so với quy định. Tất cả các loại hồ sơ đều bảo đảm tuân thủ đầy đủ quy định, quy trình về tiếp nhận hồ sơ, luân chuyển, xử lý và trả kết quả. Từ đầu năm đến nay, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Ủy ban nhân dân phường đã tiếp nhận và giải quyết trên 1.000 hồ sơ các loại theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”.

Ông Đoàn Hiếu Lê, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thới Thuận, cho biết: “Để làm tốt công tác cải cách hành chính, Ủy ban nhân dân phường cử một số cán bộ chuyên trách tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ. Đồng thời theo dõi, thực hiện các quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố về công bố thủ tục hành chính mới ban hành nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, niêm yết công khai, giúp các tổ chức, cá nhân thuận tiện khi giao dịch”.

Chính quyền cơ sở giữ vị trí quan trọng trong bộ máy hành chính nhà nước. Do đó, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân cấp xã luôn lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác cải cách hành chính; chủ động xây dựng, thực hiện giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác này. Trong đó, có những giải pháp được chú trọng là: đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ tiến độ giải quyết thủ tục hành chính; quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức đảm nhiệm đúng người, đúng việc. Ông Đoàn Thành Nguyên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Trung An, nhấn mạnh: “Ủy ban nhân dân xã sẽ thường xuyên rà soát, bổ sung quy trình, đề xuất sửa đổi kịp thời quy định giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. Đặc biệt, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, sử dụng văn bản điện tử, hạn chế sử dụng văn bản giấy trong trao đổi công việc”.

*Nguồn: baocantho.com.vn*

## QUẢNG NINH: ĐỨNG ĐẦU CẢ NƯỚC VỀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH VÀ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI DÂN

Theo kết quả xếp hạng vừa được công bố sáng ngày 19/5, tỉnh Quảng Ninh tiếp tục giữ vững ngôi vị dẫn đầu bảng xếp hạng với kết quả Chỉ số cải cách hành chính đạt 90.09%, cao hơn 5.45% so với tỉnh đứng ở vị trí thứ hai là thành phố Hà Nội, đạt 84.64%. Tỉnh Đồng Tháp tiếp tục duy trì vị trí thứ 3 trên bảng xếp hạng, với kết quả Chỉ số cải cách hành chính đạt 84.43%, tăng 0.72%. Vị trí thứ 4 và thứ 5 trên bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính 2019 lần lượt thuộc về thành phố Hải Phòng (84.35%) và tỉnh Long An (84.33%). Đây cũng là những đơn vị có nhiều đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính những năm gần đây.

Theo Bộ Nội vụ, năm 2019 là năm có nhiều chuyển biến tích cực, có sự bứt phá ngoạn mục của một số nội dung cải cách hành chính trong triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020. Đồng thời, đây cũng là năm thứ tám triển khai công tác xác định kết quả triển khai cải cách hành chính thông qua công cụ đánh giá, đo lường và xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Chỉ số cải cách hành chính tiếp tục được khẳng định qua thực tiễn là một trong những công cụ có ý nghĩa quan trọng, quyết định đến chỉ đạo, điều hành và kết quả cải cách hành chính trong triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

Về Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước năm 2019 (Chỉ số SIPAS 2019), 3 tỉnh, thành phố đứng đầu là Quảng Ninh, Hải Phòng, Cà Mau; 3 tỉnh có chỉ số hài lòng thấp nhất là Bình Thuận, Đắk Lắk, Cao Bằng.

Chỉ số SIPAS 2019 nhằm đánh giá khách quan chất lượng cung ứng dịch vụ công, phục vụ người dân, tổ chức của cơ quan hành chính Nhà nước dựa trên ý kiến phản hồi của người dân, tổ chức. Thông qua đó, các cơ quan hành chính Nhà nước nắm bắt được cảm nhận, yêu cầu, mong muốn của người dân, tổ chức để có những biện pháp cải thiện chất lượng phục vụ, cung ứng dịch vụ nhằm nâng cao sự hài lòng và lợi ích của người dân, tổ chức.

Năm 2019, 10 tỉnh có Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính chưa đạt yêu cầu, 20 tỉnh có Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính ở mức trung bình, 27 tỉnh khá và 6 tỉnh tốt. So sánh năm 2019 với năm 2018, 41/63 tỉnh có Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính tăng, 22/63 tỉnh giảm. So sánh năm 2019 với năm 2018 và 2017, 25/63 tỉnh có Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính tăng bền vững qua các năm, 35/63 tỉnh tăng thiếu bền vững và 3/63 tỉnh giảm.

*Nguồn: baochinhpvu.vn*

## LAI CHÂU: TẠO BƯỚC ĐỘT PHÁ TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Để đưa tỉnh Lai Châu thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn và kém phát triển, từng bước rút ngắn khoảng cách phát triển so các tỉnh trung du, miền núi phía bắc và cả nước, những năm qua, tỉnh Lai Châu đã đổi mới phương pháp làm việc, cắt giảm thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, hạn chế gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Với cách làm quyết liệt, sáng tạo, tỉnh biên giới tỉnh Lai Châu đã tạo bước đột phá mới khi lần đầu tiên vươn lên vị trí thứ 51 về chỉ số cải cách thủ tục hành chính.

Việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thực hiện tại 133 cơ quan, địa phương, trong đó: cấp tỉnh, 17/20 cơ quan; tám Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; 108 xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị đã thành lập bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện theo Đề án một cửa và Quy chế hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Đối với cấp tỉnh, đã thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu sau tám tháng đi vào hoạt động đã thực sự tạo bước đột phá mới, khi thực hiện giải quyết gần 1.400 thủ tục hành chính của 15 sở, ngành và hai doanh nghiệp. Đến nay, trung tâm đã thực hiện tiếp đón hơn 18.000 lượt người đến làm các thủ tục hành chính, giải quyết gần 11.000 hồ sơ, với tỷ lệ trả kết quả đúng hạn và trước hạn đạt hơn 99,3%, tạo điều kiện thuận lợi thực sự cho người dân và doanh nghiệp khi đến làm việc.

Để tạo thuận lợi nhất cho người dân và doanh nghiệp, các thông tin về thủ tục giải quyết đều được niêm yết công khai, minh bạch tại Trung tâm Phục vụ hành chính công để người đến làm thủ tục chủ động tìm hiểu, theo dõi. Với phương châm lấy đánh giá hài lòng của tổ chức, cá nhân đến giao dịch làm phương châm ưu tiên làm việc, sau hơn tám tháng trung tâm hoạt động, đã có hơn 96% người dân đánh giá rất hài lòng. Tuy nhiên, cán bộ làm việc ở đây đều đang quyết tâm cao, tạo điều kiện hơn nữa cho người dân khi đến làm thủ tục.

Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu Kiều Hải Nam chia sẻ, mặc dù tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn và quá hạn khá cao, tuy nhiên trung tâm tiếp tục quán triệt tinh thần, trách nhiệm làm việc của cán bộ trong tất cả các lĩnh vực, tất cả các khâu, từ đón tiếp, tiếp nhận hồ sơ, đôn đốc tiến độ giải quyết thủ tục. Tiếp tục tham mưu cho lãnh đạo tỉnh để có chỉ đạo kịp thời cho các ngành, địa phương nâng cao tỷ lệ thủ tục hành chính mức độ 3, mức độ 4 trực tuyến; tiếp tục rà soát bộ thủ tục hành chính, xem thành phần hồ sơ nào không cần thiết thì tiếp tục cắt giảm.

Sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến xã tại Lai Châu trong cải cách thủ tục hành chính được đền đáp bằng vị trí thứ 51/63 tỉnh, thành phố, vừa được Chính phủ công bố, đạt 79,51 điểm, tăng 7 bậc so năm 2018. Cùng với đó, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự

phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương cũng tăng 11 bậc, xếp hạng ở 44/63 tỉnh, thành phố. Đây là kết quả thứ hạng cao nhất của tỉnh Lai Châu kể từ năm 2012 đến nay.

Giám đốc Sở Nội vụ, Phó Trưởng ban Ban chỉ đạo cải cách thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu Vũ A Tiến cho biết, tỉnh Lai Châu là tỉnh rất khó khăn, vấn đề thực hiện cải cách thủ tục hành chính, như thực hiện chính quyền điện tử và giải quyết một số thủ tục hành chính khác ở cấp độ 3, 4, liên thông đến cấp xã là một vấn đề khó khăn. Trang thiết bị phục vụ, thói quen sử dụng của người dân trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn ở mức độ 3, mức độ 4 còn hạn chế. Cơ quan chức năng sẽ làm rõ các lĩnh vực liên quan nhiều thủ tục hành chính, giảm đến mức tối đa, tạo thuận lợi nhất cho người dân và tổ chức.

Kết quả đạt được trong công tác cải cách thủ tục hành chính ở tỉnh Lai Châu thời gian qua, đã có tác động tích cực, tạo chuyển biến quan trọng, làm thay đổi nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, các cơ quan, doanh nghiệp. Đây là tiền đề, động lực để Lai Châu tiếp tục tạo dấu ấn đột phá trong cải cách hành chính, góp phần thúc đẩy, đưa Lai Châu từng bước rút ngắn khoảng cách phát triển so các tỉnh trung du, miền núi phía bắc và cả nước.

*Nguồn: nhandan.com.vn*

## VĨNH PHÚC: ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử là một trong những giải pháp quan trọng của tỉnh Vĩnh Phúc nhằm đơn giản hóa các thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính.

Thời gian vừa qua, tỉnh Vĩnh Phúc đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các địa phương chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử, kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

Theo đó, tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Vĩnh Phúc phù hợp với hiện trạng hạ tầng, nhân lực, ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ quan đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh đó, tỉnh cũng tập trung ưu tiên đầu tư xây dựng, hoàn thiện hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu quốc gia, đặc biệt là các cơ sở dữ liệu về dân cư, đất đai kết nối với cơ sở dữ liệu đăng ký doanh nghiệp. Rà soát, đánh giá cụ thể hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin để có lộ trình, định hướng đầu tư.

Tính đến nay, 100% các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp huyện trở lên có mạng LAN, 100% kết nối Internet cáp quang và kết nối mạng truyền số liệu dùng chung; gần 100% cán bộ công chức cấp tỉnh, 95% cán bộ công chức cấp huyện, 80% cán bộ công chức cấp xã được trang bị máy tính.

Hệ thống phần mềm ứng dụng cho bộ phận một cửa tại các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được triển khai đồng bộ tại 166 đơn vị với phần mềm duy nhất, bảo đảm kết nối liên thông.

Năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã công bố 1.797 thủ tục hành chính; 100% thủ tục hành chính được niêm yết công khai, đúng quy định tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, trên Cổng thông tin - Giao tiếp điện tử của tỉnh và các cơ quan, đơn vị. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh trong năm 2019 đạt trên 98%.

Các ứng dụng dùng chung, hệ thống cổng thông tin điện tử được khai thác liên tục và là công cụ phục vụ cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Cổng Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh và hơn 40 cổng thông tin giao tiếp các sở, ngành, địa phương được vận hành, cập nhật dữ liệu theo quy định. Trên địa bàn tỉnh hiện có 366 danh mục thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; trong đó, 322 danh mục cấp tỉnh; 39 danh mục cấp huyện còn lại là các danh mục thủ tục hành chính thuộc cấp xã.

Toàn tỉnh hiện đã cấp hơn 8.000 tài khoản thư điện tử cho 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương; bàn giao 800 chứng thư số chuyên dùng Chính phủ cho các cơ quan và cá nhân; triển khai nâng cấp, hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành dùng chung cho 40 sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và 137 xã, phường, thị trấn.

Ngoài ra, hầu hết các đơn vị, địa phương đều ứng dụng các phần mềm chuyên ngành phục vụ cho hoạt động như: quản lý kế toán, tài chính, tài sản; quản lý hộ tịch; quản lý bảo hiểm xã hội; kê khai thuế điện tử.

*Nguồn ictvietnam.vn*

## THỪA THIÊN - HUẾ: NÂNG CAO CHỈ SỐ HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH CÔNG CẤP TỈNH

Kết quả công bố chỉ số PAPI năm 2019, tỉnh Thừa Thiên - Huế đã có bước tăng mạnh mẽ, nằm trong nhóm các địa phương có điểm số cao nhất, vươn lên xếp thứ 5 toàn quốc (tăng tới 38 bậc so với vị trí 43 của năm 2018).

Theo đánh giá của nhóm nghiên cứu, người dân tham gia khảo sát chỉ số PAPI năm 2019 có xu hướng hài lòng hơn với nỗ lực mạnh mẽ trong đấu tranh chống tham nhũng lớn và tham nhũng vặt ở tất cả các cấp chính quyền. Những nỗ lực trong đơn giản hóa thủ tục hành chính và quy trình xử lý hồ sơ, mở rộng cung ứng dịch vụ công qua mạng internet vẫn chưa thu hút thêm nhiều người sử dụng cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương hay giúp người dân hài lòng hơn như mong đợi.

Cũng theo nhóm nghiên cứu, kết quả chỉ số PAPI 2019 đến từng nội dung thành phần cho thấy, mỗi địa phương đều có những ưu điểm và hạn chế riêng. Không có địa phương nào thuộc trong nhóm đạt điểm cao nhất ở cả 8 chỉ số nội dung. Kết quả so sánh 6 chỉ số (trước

đây) lĩnh vực nội dung không thay đổi qua 2 năm 2018 - 2019 hàm chứa một số thông điệp quan trọng đối với từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên cả nước nói chung và tỉnh Thừa Thiên - Huế nói riêng. Chẳng hạn, chỉ có hai tỉnh Bến Tre và Thừa Thiên - Huế có những bước tiến đáng kể trong thực hiện chính sách khuyến khích sự tham gia chủ động của người dân ở cấp cơ sở.

Ngay sau khi kết quả PAPI 2019 được công bố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên - Huế Phan Ngọc Thọ cho biết, không bất ngờ về kết quả đạt được, đồng thời cho rằng tỉnh đã có lộ trình và bước đi phù hợp để đạt được kết quả tăng bậc mạnh mẽ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khẳng định dữ liệu và thông tin thực chứng từ chỉ số PAPI cho thấy bức tranh thực tế về hiệu quả của các cấp chính quyền trong đáp ứng nhu cầu và mong muốn của người dân. Chỉ số PAPI đóng vai trò là “tấm gương” giúp chính quyền tỉnh soi chiếu lại hoạt động trong một năm, đồng thời tạo tập quán cạnh tranh lành mạnh, văn hóa học hỏi kinh nghiệm giữa các chính quyền địa phương.

Từ những kết quả đạt được trong năm 2019, tỉnh Thừa Thiên - Huế tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước để đáp ứng yêu cầu và đòi hỏi khách quan của sự phát triển kinh tế - xã hội cũng như hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước trong giai đoạn hiện nay. Tỉnh sẽ tập trung xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động cụ thể nhằm huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị tại địa phương và sự đồng tình hưởng ứng của người dân, góp phần nâng cao các chỉ số đánh giá mức độ cải cách phương thức điều hành kinh tế - xã hội, trong đó, trọng tâm là các Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số thước đo mức độ phát triển về công nghệ thông tin và truyền thông (ICT); Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và Chỉ số PAPI.

Để thực hiện được các mục tiêu nêu trên, bên cạnh những giải pháp liên quan đến công tác cải cách hành chính nhà nước; đổi mới cơ cấu tổ chức, phương thức hoạt động của các cơ quan, đơn vị; mở rộng sự công khai, minh bạch, tạo cơ hội để người dân nắm được các công việc của cơ quan hành chính để tham gia một cách chủ động, thiết thực, có hiệu quả. Cụ thể, tỉnh Thừa Thiên - Huế sẽ tiếp tục đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao khả năng tiếp cận của người dân đối với hệ thống chính sách, dịch vụ công, hoạt động của các cơ quan nhà nước. Sử dụng tốt hơn các phương tiện thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền chính sách, pháp luật của Nhà nước và thu thập, phản ánh các ý kiến đóng góp, tham gia của người dân.

Tiếp tục hoàn thiện mô hình đô thị thông minh, trong đó chú trọng phát triển các nền tảng kỹ thuật và dịch vụ để giúp người dân thuận tiện tham gia vào các hoạt động quản lý nhà nước của địa phương nói chung, của cộng đồng dân cư nói riêng, đảm bảo mỗi người dân là một chiến sĩ trên mặt trận kinh tế - xã hội của tỉnh Thừa Thiên - Huế nói riêng và cả nước nói chung trong quá trình hội nhập và phát triển.

*Bạch Chơn Đông, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Thừa Thiên - Huế*

## ĐỒNG NAI: NỖ LỰC NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Phòng Thương mại và công nghiệp Việt Nam (VCCI) vừa công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh năm 2019, tỉnh Đồng Nai xếp hạng 23, tăng 3 bậc so với năm 2018. Đó là nỗ lực của tỉnh trong việc chỉ đạo, điều hành, tạo môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh thuận lợi để doanh nghiệp hoạt động.

Sau nhiều năm cố gắng, tỉnh Đồng Nai đã vào nhóm 10 tỉnh, thành đứng đầu trong nhóm khá về PCI cấp tỉnh với 65,82 điểm. PCI năm 2019, có số điểm chênh lệch nhau không cao, tỉnh Quảng Ninh đứng đầu cả nước với 73,4 điểm và tỉnh Lai Châu đứng cuối bảng xếp hạng với 59,95 điểm. Trong đó, có những thứ hạng trước và sau chỉ cách nhau 0,06 điểm.

Năm 2019, PCI của tỉnh Đồng Nai có 3 chỉ số giảm điểm là: gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai và chi phí không chính thức. Năm 2019, chỉ số gia nhập thị trường của tỉnh Đồng Nai đã giảm gần 1 điểm so với năm 2018. Nguyên nhân là do doanh nghiệp gặp khó khăn trong tìm kiếm khách hàng, tìm kiếm đối tác kinh doanh, biến động thị trường...

Phó chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai Châu Minh Nguyễn chia sẻ: “Hầu hết, doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước đang thiếu mặt bằng để làm nhà xưởng nên ảnh hưởng rất lớn đến việc sản xuất. Thuê đất trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giá rất cao nên rất ít doanh nghiệp nhỏ đủ khả năng”. Đây cũng là một trong những vấn đề khó khăn của doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Đồng Nai từ nhiều năm nay chưa tháo gỡ được. Tuy, tỉnh đã tiến hành quy hoạch 27 cụm công nghiệp tại các huyện, thành phố nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong nước di dời vào, song đến nay ít cụm công nghiệp hoàn thành được hạ tầng. Nguyên nhân do giá đất tăng cao, việc bồi thường giải phóng mặt bằng gặp nhiều trở ngại, nhà đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp tính toán thấy đầu tư không hiệu quả nên chưa mặn mà rót vốn, đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các cụm công nghiệp.

Trưởng ban Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai Cao Tiên Sỹ cho biết: “Tỉnh đã có kế hoạch mở rộng và đầu tư mới một số khu công nghiệp nhằm đáp ứng nhu cầu của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp muốn mở rộng sản xuất và doanh nghiệp đầu tư mới. Trong những năm tới, khi nhiều đường giao thông cấp vùng, quốc gia được xây dựng và đưa vào khai thác, tỉnh Đồng Nai sẽ là nơi thu hút các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp trong nước đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp”.

Thời gian qua, tỉnh đã nỗ lực trong việc cải thiện các Chỉ số PCI nhằm tạo ra một môi trường đầu tư tốt, thu hút nguồn vốn của doanh nghiệp trong nước, nước ngoài đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, hạ tầng kỹ thuật để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Theo Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trần Văn Vĩnh, tỉnh luôn đồng hành cùng doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc để doanh nghiệp hoạt động hiệu quả. Trên các lĩnh vực, tỉnh đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hướng tới xây dựng chính



quyền điện tử, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước nhằm giảm thời gian, chi phí đi lại cho người dân và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, hạn chế được các trường hợp cán bộ, công chức nhà nước nhũng nhiễu, gây khó dễ cho doanh nghiệp và giảm bớt các “chi phí không chính thức”.

*Nguồn: baodongnai.com.vn*

## AN GIANG: HUYỆN TỊNH BIÊN NÂNG CAO CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Để phục vụ người dân tốt hơn nữa, Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên (An Giang) đã triển khai nhiều hoạt động nhằm nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính. Mục tiêu của huyện miền núi này là xây dựng lòng tin của người dân đối với bộ máy công quyền.

Thời gian qua, huyện Tịnh Biên đã có bước tiến nhất định trong việc thực hiện các mục tiêu cải cách hành chính nhằm phục vụ người dân. Từ năm 2018 đến nay, huyện Tịnh Biên đã triển khai nhiều giải pháp để rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính cho người dân. Có thể kể đến các mô hình “3 trong 1” (cấp giấy khai sinh - bảo hiểm y tế - nhập hộ khẩu) và mô hình “2 trong 1” (cấp giấy chứng nhận kết hôn - nhập hộ khẩu hoặc cấp giấy chứng tử - cất hộ khẩu) được các xã, thị trấn áp dụng khá hiệu quả.

Đặc biệt, huyện Tịnh Biên đã thực hiện mô hình “3 không”: không viết, không nộp và không hẹn trong giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (bộ phận “một cửa”) cấp huyện và xã, thị trấn. Với mô hình này, các tổ chức, cá nhân khi đến bộ phận “một cửa” làm các loại hồ sơ, giấy tờ sẽ được cán bộ viết hộ, hướng dẫn hoặc nộp thay hồ sơ trực tuyến. Nhờ đó, một số loại thủ tục không cần phải ra phiếu hẹn mà có thể trả kết quả ngay, chứ không mất thời gian giải quyết 2 - 3 ngày như trước kia.

Dù huyện Tịnh Biên đã có bước chuyển biến trong công tác cải cách hành chính nhưng vẫn còn một số loại thủ tục hành chính chưa đạt được hiệu quả như mong muốn, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính huyện còn thấp. Nguyên nhân chủ yếu do thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức chưa tạo được sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Do đó, Ủy ban nhân dân huyện Tịnh Biên sẽ tiếp tục triển khai thực hiện mô hình khách hàng trong giải quyết thủ tục hành chính, nhằm mang đến sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp.

Với việc cả nước bắt đầu thực hiện “trạng thái bình thường mới” thì mô hình khách hàng sẽ được huyện Tịnh Biên từng bước áp dụng. Khi đó, người dân, tổ chức đến làm thủ tục hành chính sẽ được tiếp đón như một “khách hàng”. Ủy ban nhân dân huyện bố trí bãi giữ xe riêng biệt cho người dân, doanh nghiệp, có nhân viên chào đón khách khi đến liên hệ với bộ phận “một cửa” cấp huyện.

Tại bộ phận “Một cửa” sẽ có bàn trà nước phục vụ người dân trong thời gian chờ đợi. Đồng thời, cán bộ, công chức phải tiếp đón công dân với thái độ vui vẻ, niềm nở và thân

thiện, trả lời những thắc mắc của người dân, tổ chức tận tình. Sau đó, mời khách đến các khu vực cần giải quyết công việc theo từng lĩnh vực cụ thể.

Khi giải quyết xong các loại thủ tục hành chính, cán bộ, công chức chuyên môn phải tìm hiểu xem người dân, doanh nghiệp có thắc mắc hoặc nhu cầu khác hay không để tiếp tục hướng dẫn. Nếu không còn thắc mắc hay vấn đề nào nữa thì cán bộ, công chức gửi lời chào người dân, doanh nghiệp và hẹn gặp lại. Thời gian tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính được thực hiện từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Trong đó, lãnh đạo Phòng Nội vụ huyện, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện thay phiên trực tại bộ phận “Một cửa” để giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh.

Để thay đổi nhận thức của cán bộ, công chức trong phục vụ người dân, Ủy ban nhân dân huyện sẽ tiến hành tập huấn kỹ năng giao tiếp, ứng xử trong thực hiện văn hóa công vụ và cách thức - quy trình đón tiếp người dân. Khi áp dụng mô hình khách hàng trong giải quyết thủ tục hành chính, sẽ góp phần nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công, tạo môi trường làm việc thân thiện, hiện đại, văn minh, đem lại sự thoải mái, hài lòng cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp khi đến bộ phận “Một cửa” giao dịch.

Với nỗ lực của Ủy ban nhân dân huyện, các phòng, ban chuyên môn và địa phương, huyện Tịnh Biên đang từng bước xây dựng lòng tin của người dân đối với bộ máy công quyền, tạo đà thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội, định hình nền nếp làm việc chuẩn mực cho cán bộ, công chức địa phương. Trong đó, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo cho thành công của huyện biên giới này trong mục tiêu nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính nhằm phục vụ tốt nhu cầu của Nhân dân.

*Nguồn: baoangiang.com.vn*

## ĐẤU TRANH CHỐNG SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ, ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG GÓP PHẦN NGĂN NGỪA THAM NHŨNG

Trên cơ sở khái quát những nội dung cơ bản về tham nhũng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và rút ra kết luận suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn tham nhũng ở nước ta, bài viết đề xuất một số giải pháp góp phần đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống góp phần giảm thiểu, ngăn ngừa tệ nạn tham nhũng ở nước ta hiện nay.

Tham nhũng ở Việt Nam xuất phát từ nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân nguồn cội, nguyên nhân của mọi nguyên nhân dẫn đến tham nhũng là quá trình tha hóa của những người thực hiện hành vi này bắt đầu từ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Vì vậy, đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống sẽ góp phần giảm thiểu, ngăn ngừa tệ nạn tham nhũng ở nước ta hiện nay.

### 1. Suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và tham nhũng

Theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018: “Tham nhũng là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó vì vụ lợi”(1). Tham nhũng ở mỗi quốc gia cũng có tính đặc thù, phụ thuộc vào điều kiện kinh tế - xã hội, trình độ dân trí, văn hóa, pháp lý, truyền thống lịch sử... Tham nhũng ở Việt Nam có một số đặc điểm sau:

Một là, có tham nhũng nhỏ, vặt vãnh được thực hiện thông qua việc sách nhiễu, cố ý gây phiền hà cho người dân, biến việc đơn giản thành phức tạp, lợi dụng những quy định rườm rà, hình thức của thủ tục hành chính để dây dưa, trì hoãn giải quyết các việc hành chính - dân sự với mục đích buộc người dân phải mất tiền hoặc thứ khác có giá trị nếu muốn được việc.

Hai là, tham nhũng lớn hơn thường gắn với việc làm, vị trí công tác, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ. Chức vụ cao, vị trí cao có khả năng “sinh lời lớn” thì mức độ tham nhũng lớn. Thủ đoạn tham nhũng này có trung gian, môi giới, hình thành quy định ngầm: mọi việc đều được định giá bởi đồng tiền, có thể tạm ứng trước, thu hồi sau, rút cuộc tham nhũng để ra tham nhũng.

Ba là, tham nhũng rất lớn, hình thành sự đan xen, phối hợp giữa các cá nhân có cùng mục đích phi pháp (nhóm lợi ích), thao túng tổ chức, thể chế, chính sách và những người có trọng trách, thẩm quyền quyết định. Loại tham nhũng này thường gắn với xét duyệt dự án, đấu thầu, thực hiện các hợp đồng kinh tế lớn trong đấu giá đất đai, tài chính - ngân hàng, xuất khẩu, nhập khẩu, xây dựng khu công nghiệp, đô thị .v.v.

Điều đáng lo ngại hiện nay là hành vi tham nhũng không chỉ hoành hành ở lĩnh vực kinh tế mà còn len lỏi vào cả các cơ quan bảo vệ pháp luật, ở cả những lĩnh vực vốn được coi trọng về đạo lý như: y tế, giáo dục, thực hiện chính sách xã hội, từ thiện nhân đạo... Tính phổ biến của tham nhũng đã được Đảng ta đánh giá trong Đại hội XII: “Tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng, với những biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp, xảy ra trên nhiều lĩnh vực, ở

nhiều cấp, nhiều ngành, làm cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội, gây bức xúc trong dư luận, là thách thức nghiêm trọng đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của Nhà nước, đe dọa sự tồn vong của chế độ”(2).

Nguyên nhân dẫn đến trình trạng tham nhũng ở Việt Nam, gồm cả mặt khách quan và chủ quan. Nói tới chủ quan thì vấn đề ý thức chính trị, đạo đức, lối sống của con người là quan trọng. Thông thường, khi được giao trọng trách nào đó, người cán bộ, đảng viên được lựa chọn phải đáp ứng được những phẩm chất cần thiết. Khi thực hiện hành vi tham nhũng chính là các phần xấu trong con người đã lấn át phần tốt, biến họ trở thành con người khác. Đó là kết quả của sự tha hóa ở một bộ phận cán bộ, đảng viên, là biểu hiện của “tự diễn biến, tự chuyển hóa”. Quá trình này diễn ra bên trong nên khó nhận biết ngay. Đối với nhiều kẻ tham nhũng, quá trình tha hóa bắt đầu từ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Có thể khẳng định suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống là một trong những nguồn cội dẫn đến tham nhũng. Do đó, việc đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống sẽ góp phần giảm thiểu, ngăn ngừa tệ nạn tham nhũng ở nước ta hiện nay.

Tại Hội nghị Trung ương 3 (khóa VII), Đảng Cộng sản Việt Nam nhận định: “Trong Đảng có một bộ phận giảm sút về ý chí chiến đấu, phai nhạt lý tưởng, dao động, mất lòng tin, trong đó một số chịu ảnh hưởng của khuynh hướng cơ hội, xét lại, muốn đưa đất nước đi vào con đường khác; thậm chí đã có người phản bội, đầu hàng. Không ít cán bộ, đảng viên bị chủ nghĩa cá nhân thực dụng cuốn hút, trở nên thoái hóa, hư hỏng. Tệ nạn tham nhũng, hối lộ, buôn lậu, ăn chơi, phung phí tài sản của Nhân dân rất nghiêm trọng và kéo dài”(3).

Các Đại hội VIII, IX, X, XI của Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục khẳng định tình trạng suy thoái là nghiêm trọng. Đại hội XII của Đảng khẳng định: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa được đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến phức tạp hơn; một số rất ít cán bộ, đảng viên bị phần tử xấu lợi dụng, lôi kéo, kích động, xúi giục, mua chuộc đã có tư tưởng, việc làm chống đối Đảng, Nhà nước”(4).

Ngay từ Hội nghị Trung ương 6 (lần 2), khóa VIII, Đảng ta đã đề cập tới vấn đề suy thoái tư tưởng chính trị: “Trong Đảng đang bộc lộ một số yếu kém: Sự suy thoái về tư tưởng chính trị, tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chiều hướng phát triển nghiêm trọng”(5). Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã chỉ ra 9 nhóm biểu hiện. Có thể thấy mức độ và tác hại của suy thoái tư tưởng chính trị như sau:

Một là, phai nhạt lý tưởng cách mạng, mơ hồ, dao động, hoài nghi về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, hoài nghi về năng lực lãnh đạo của Đảng, khả năng quản lý điều hành của Nhà nước đối với sự nghiệp đổi mới. Điều đáng lo ngại là ở số lượng không nhỏ cán bộ, đảng viên mắc phải và không dễ ngăn chặn và đẩy lùi.

Hai là, một số cán bộ, đảng viên đương chức có vai trò trong công tác nghiên cứu, tham mưu và thực tiễn ở các ngành, địa phương chưa thực sự thống nhất trên một số vấn đề cơ bản về quan điểm, chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, đã trở thành nhân tố khiến nhiều nghị quyết của Đảng chậm được đưa vào cuộc sống và hiệu quả thấp.

Ba là, không ít cán bộ, đảng viên, kể cả đương chức hay đã nghỉ hưu, tuy vẫn trung thành với Đảng, với chế độ, song lại thiếu bản lĩnh, thụ động, không dám đấu tranh với những tư tưởng sai trái hay những kẻ cơ hội. Số cán bộ, đảng viên này do ngại va chạm nên không dám bảo vệ quan điểm của Đảng, bảo vệ những ý kiến đúng đắn của người khác. Đây là nguyên nhân dẫn đến mất sức chiến đấu của Đảng từ cơ sở, làm quần chúng hoang mang, dao động, mất niềm tin.

Bốn là, một số cán bộ đảng viên do bất mãn cá nhân, cơ hội, tiếp tay cho thế lực thù địch, tuyên truyền quan điểm sai trái, độc hại. Một số khác, do nhận thức không đầy đủ, đúng đắn, bị các thế lực thù địch kích động đã ngấm ngấm, hoặc công khai phát tán tài liệu hoặc truyền bá những quan điểm sai trái.

Từ Đại hội VI, Đảng ta đã cảnh báo: “Vấn đề đạo đức xã hội đang được đặt ra một cách cấp bách. Trong xã hội ta đang diễn ra cuộc đấu tranh giữa hai lối sống: lối sống có lý tưởng, lành mạnh, trung thực, sống bằng lao động của mình, có ý thức tôn trọng và bảo vệ của công, chăm lo lợi ích của tập thể và của đất nước với lối sống thực dụng, dối trá, ích kỷ, ăn bám, chạy theo đồng tiền... Đã có lúc, có nơi, một đảng viên thụ động, bàng quan, bất lực trước sự lan tràn của những tin đồn nhảm, những dư luận ác ý, tê liệt trước sự tiến công của địch về tư tưởng”(6). Đến nay, tình trạng suy thoái đạo đức, lối sống vẫn đang tiếp tục diễn ra trong Đảng, trực tiếp dẫn đến các hành vi tham nhũng. Nếu như trước đây chủ yếu là bớt xén, ăn cắp vặt, những nhiễu để đòi tiền, mang tính chất cá nhân, đơn lẻ, thì nay chặt chẽ, tinh vi hơn, móc nối chằng chịt, trên dưới, trong ngoài để trục lợi với mức độ ngày càng nghiêm trọng.

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống phía khách quan là tác động từ sự khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội trên thế giới và các mặt tiêu cực của quá trình toàn cầu hóa, sự lợi dụng các phương tiện truyền thông hiện đại bởi các thế lực phản động, thù địch để xuyên tạc, bóp méo tình hình thực tế của Việt Nam, cổ xúy cho lối sống hưởng lạc, thực dụng, ích kỷ, cá nhân chủ nghĩa, vị đồng tiền; do tác động tiêu cực của kinh tế thị trường; do tác động từ âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, đặc biệt là chiến lược diễn biến hòa bình.

Về phía chủ quan là công tác nghiên cứu lý luận còn bất cập, hiệu quả thấp. Việc luận giải con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, các quan điểm phát triển linh tế - xã hội thời kỳ quá độ, vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa, lý luận về xây dựng Đảng... còn hạn chế, chưa thực sự có sức thuyết phục. Công tác giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống chưa được chú trọng đúng mức, hoạt động kém hiệu quả. Có biểu hiện xem nhẹ giáo dục lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp.

## **2. Các giải pháp chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống nhằm ngăn ngừa tham nhũng**

Một là, tăng cường công tác lý luận và hiệu quả giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và quần chúng theo định hướng Đại hội XII của Đảng đặt ra.

Đại hội XII của Đảng đã xác định: “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hơn nữa tính chiến đấu, tính thuyết phục, hiệu quả của công tác tư tưởng phục vụ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, phù hợp với từng giai đoạn, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với từng đối tượng theo hướng cụ thể, thiết thực, hiệu quả”(7). Văn kiện Đại hội cũng nêu ra, đổi mới mạnh mẽ công tác giáo dục lý luận chính trị, học tập nghị quyết của Đảng, thực hiện nền nếp việc bồi dưỡng lý luận, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, đặc biệt là cấp Trung ương; tiếp tục đổi mới hệ thống chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo hướng nâng cao chất lượng, chú trọng tính hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng.

Về tăng cường hiệu quả giáo dục đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân cần gắn chặt xây dựng và thực hành đạo đức trong Đảng với phòng, chống, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; triển khai sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2015 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; xác lập một hệ thống chế tài để thúc đẩy việc nêu gương của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, cơ quan chính quyền, đoàn thể ở mọi lúc, mọi nơi; gắn việc xây dựng và thực hành đạo đức trong Đảng với đột phá về công tác tổ chức và cán bộ; tăng cường giáo dục lương tâm, danh dự, liêm sỉ trong Đảng, nhất là đối với các đảng viên có chức vụ thẩm nhuần lời dạy của Hồ Chí Minh: “phải biết rằng tham lam là một điều rất đáng xấu hổ”; tham ô, tham nhũng là một tội ác với dân, với nước...

Hai là, đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ.

Đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, có cơ chế kiểm soát quyền lực, khắc phục và ngăn chặn bằng được sự lạm quyền, lộng quyền và lợi dụng quyền lực, nhất là của một số cán bộ tham mưu, giúp việc về công tác tổ chức cán bộ; xử lý và thay thế kịp thời những cán bộ lãnh đạo, quản lý yếu về năng lực, giảm sút uy tín, trì trệ trong công tác, kém hiệu quả. Lựa chọn để bổ trí đúng cán bộ, nhất là người đứng đầu, có đức, có tài, có bản lĩnh, có tâm huyết chống chạy chức, chạy quyền. Trong công tác cán bộ cần có chương trình hành động cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm trong từng thời gian, phù hợp với từng ngành, từng địa phương, đơn vị, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu ở mỗi cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện bảo đảm tính kế thừa và phát triển, chống cục bộ, bè phái.

Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm của công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong giai đoạn hiện nay là bảo vệ Cương lĩnh, Điều lệ Đảng; bảo vệ nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; bảo vệ Hiến pháp và pháp luật; bảo vệ cán bộ, đảng viên về mặt chính trị...

Ba là, tăng cường vai trò quản lý của Nhà nước cùng với thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đẩy mạnh việc hoàn thiện pháp luật gắn với tổ chức thi hành pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Quản lý đất nước theo pháp luật, đồng thời coi trọng xây dựng nền tảng đạo đức xã hội.

Bốn là, coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra trong Đảng và Nhà nước, xử lý nghiêm minh, kịp thời những vi phạm. Trong đó, tập trung đổi mới, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng bảo đảm hiệu lực, hiệu quả; chú trọng kiểm tra, giám sát việc học tập, nghiên cứu quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng; việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh, việc thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm; chấp hành nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng. Đẩy mạnh công tác quán triệt, nghiên cứu các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, giúp cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nắm vững nguyên tắc, phương hướng, phương châm, thẩm quyền, thủ tục trong thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, tạo sự đoàn kết thống nhất, phát huy dân chủ trong Đảng, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng; phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Kịp thời phát huy ưu điểm, uốn nắn, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên từ khi mới phát sinh, nhằm chủ động phòng ngừa, ngăn chặn xảy ra vi phạm từ trong nội bộ, ngay từ cơ sở; đẩy mạnh đấu tranh tự phê bình và phê bình, mở rộng dân chủ, công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm quản lý, kiểm tra, giám sát đảng viên; chủ động phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm những đảng viên có sai phạm. Thông qua công tác kiểm tra, giám sát, góp phần triển khai các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, chương trình, kế hoạch của cấp ủy các cấp đến từng đảng viên.

Năm là, kịp thời đấu tranh với những tư tưởng, quan điểm sai trái, thù địch. Trước hết cần phải kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; không ngừng đổi mới công tác tư tưởng, lý luận; chủ động ngăn chặn, nâng cao chất lượng, hiệu quả đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch; kết hợp giữa đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ với kịp thời đấu tranh với những tư tưởng, quan điểm sai trái, thù địch.

Sáu là, gắn chặt đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, hách dịch, cửa quyền gắn với đấu tranh chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và ngược lại. Đảng ta chỉ rõ: “Tham nhũng và suy thoái về chính trị cũng như đạo đức đang trở thành vật cản lớn cho thành công của sự nghiệp đổi mới, cho sức chiến đấu của Đảng, đe dọa sự tồn vong của chế độ”(7). Cấp ủy các cấp phải thường xuyên rà soát, nắm chắc chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc quyền và xử lý nghiêm những trường hợp không bảo đảm về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình bổ nhiệm, năng lực và hiệu quả công tác thấp, nhất là những trường hợp người nhà, người thân của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Đây là biện pháp rất cơ bản để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và là vấn đề sống còn của Đảng.

Tóm lại, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống là một trong những nguyên nhân dẫn đến tham nhũng. Vì vậy, đấu tranh chống suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống được xem là giải pháp trọng yếu ngăn ngừa, giảm thiểu tình trạng tham nhũng ở nước ta hiện nay. Để thực hiện tốt nhiệm vụ đó, cần phải tiến hành đồng bộ các giải pháp, từ

đổi mới công tác lý luận, tăng cường hiệu quả giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên và quần chúng đến đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ; tăng cường vai trò quản lý của Nhà nước cùng với thực hiện dân chủ xã hội chủ nghĩa; coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra trong Đảng và Nhà nước, xử lý nghiêm minh, kịp thời những vi phạm; kịp thời đấu tranh với những tư tưởng, quan điểm sai trái, thù địch.

*TS. Võ Thị Hoa, Học viện Báo chí và Tuyên truyền*

*Nguồn: lyluanchinhtri.vn*

-----

(1). Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật số 36/2018/QH14, Hà Nội, ngày 20/11/2018.

(2), (4), (7). ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.196, 185, 201.

(3). ĐCSVN: Văn kiện Đảng toàn tập, t.52, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.190.

(5). ĐCSVN: Văn kiện Hội nghị Trung ương 6 (lần 2), khóa VIII, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999, tr.24.

(6). ĐCSVN: Văn kiện Đảng toàn tập, t.47, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.461-462.

(8) Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Nghị quyết ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, Số 21/NQ-CP, Hà Nội, ngày 12/5/2009.



## CHÍNH PHỦ NỖ LỰC PHỤC VỤ, DOANH NGHIỆP CẦN TÍCH CỰC HƯỞNG ỨNG

Công Dịch vụ công quốc gia là một hành động thiết thực để Chính phủ phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đây không chỉ là “điện tử hóa” thủ tục hành chính mà thực sự là cải cách hành chính. Chính phủ đã rất nỗ lực, các doanh nghiệp cũng cần nỗ lực, tích cực hưởng ứng.

Đó là ý kiến của Trưởng ban Ban Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tư nhân, Phó Chủ tịch Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ Trương Gia Bình tại Hội nghị “Giới thiệu Công dịch vụ công quốc gia và Những lợi ích dành cho doanh nghiệp”.

Ông Trương Gia Bình cho biết, Ban Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tư nhân sẽ vận động các doanh nghiệp tích cực thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia để Chính phủ và doanh nghiệp cùng tiến đến gần nhau hơn.

Xoay quanh chủ đề cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến và phát triển Cổng dịch vụ công quốc gia, đại diện các Hiệp hội: Doanh nghiệp dịch vụ Logisites Việt Nam, Dệt May Việt Nam, Hội Tư vấn thuế Việt Nam, Nông nghiệp số Việt Nam, Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam... đều đánh giá cao tinh thần, nỗ lực thực hiện cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ, Thủ tướng và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng.

### **Để Chính phủ và doanh nghiệp cùng tiến lên**

Đại diện các doanh nghiệp châu Âu hoạt động tại Việt Nam, ông Nguyễn Hải Minh, Phó Chủ tịch EuroCham cho biết, cải cách hành chính không thể bỏ qua 2 yếu tố là con người và công nghệ. Công nghệ được sử dụng để hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính, giảm chi phí, giảm thiểu hạn chế về không gian và thời gian. Tuy nhiên, khi xác định cắt giảm thủ tục nào, giữ lại thủ tục nào thì con người là quyết định. Vì vậy, trong quá trình thực thi, yếu tố con người là rất quan trọng.

Theo ông Nguyễn Hải Minh, Việt Nam đang hiện thực hóa 2 khía cạnh này cùng một lúc. Chính phủ đã thực hiện rất tốt trong 4 năm trở lại đây. Đặc biệt, các lĩnh vực thuế, hải quan, đăng ký kinh doanh là những lĩnh vực cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao.

Đối với Cổng dịch vụ công quốc gia, qua thu thập một số phản ánh, kiến nghị của các thành viên, EuroCham nhận thấy còn một số vướng mắc, nhất là việc áp dụng nhất quán với các địa phương.

Ông Minh lấy ví dụ về dịch vụ thông báo chương trình khuyến mại, đây là một dịch vụ nhiều doanh nghiệp sử dụng. Thay vì phải nộp hồ sơ giấy, thay vì truy cập Cổng dịch vụ công từng tỉnh, địa phương thì doanh nghiệp chỉ cần vào Cổng dịch vụ công quốc gia. Tuy nhiên, thực tế một số tỉnh, thành, địa phương vẫn yêu cầu phải có hồ sơ giấy. Một số địa phương khuyến doanh nghiệp dùng trực tiếp vào Cổng dịch vụ công của tỉnh vì “công chức quen với giao diện đó hơn”.

Ông Minh bày tỏ băn khoăn về cơ chế áp dụng nhất quán, yêu cầu sử dụng bắt buộc, hay có tình trạng thực hiện thủ tục hải quan điện tử nhưng những hồ sơ kèm theo vẫn phải in ra đóng dấu.

Bà Nguyễn Thị Cúc, Chủ tịch Hội Tư vấn thuế Việt Nam lại bày tỏ băn khoăn về sử dụng chữ ký số trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Bởi về nguyên tắc chỉ cần 1 chữ ký số nhưng thực tế có nhiều trường hợp doanh nghiệp phải dùng nhiều chữ ký số để sử dụng các dịch vụ khác nhau như thuế, bảo hiểm xã hội...

Đại diện Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam đề nghị tăng cường tuyên truyền cho doanh nghiệp hiểu biết về Cổng dịch vụ công quốc gia cũng như cung cấp, triển khai nhiều hơn các dịch vụ liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu.

### **Sẽ xuống tận nơi kiểm tra**

Trả lời những thắc mắc của doanh nghiệp tại hội nghị, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng nhấn mạnh, với 41.000 lượt xem trực tuyến Hội nghị “Giới thiệu Cổng dịch vụ công quốc gia và những lợi ích dành cho doanh nghiệp” trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, 16.000 lượt xem trên fanpage Báo điện tử Vnexpress đã cho thấy số lượng doanh nghiệp, người dân quan tâm đến những lợi ích mang lại từ Cổng dịch vụ công quốc gia là rất lớn.

“Không lý do gì Cổng dịch vụ công quốc gia mang lại nhiều lợi ích vậy mà doanh nghiệp lại không thực hiện. Đây là quyền lợi của doanh nghiệp, nếu không thực hiện thì doanh nghiệp sẽ mất quyền lợi”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng nhấn mạnh. Đồng thời cho biết, sẽ xuống tận nơi để kiểm tra phản ánh của doanh nghiệp về việc có nơi vừa nhận văn bản điện tử vừa nhận văn bản giấy.

“Rất mong doanh nghiệp nhắn cho chúng tôi địa chỉ. Chúng tôi sẽ kiểm tra ngay lập tức và công khai với báo chí”, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho biết.

Làm rõ hơn vấn đề này, ông Ngô Hải Phan, Cục trưởng Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (Văn phòng Chính phủ) cho biết, trong thực tiễn, có trường hợp đặt thêm các quy định làm khó cho doanh nghiệp, vì vậy, Cổng dịch vụ công quốc gia đã thiết kế kênh tiếp nhận phản ánh, kiến nghị cũng như đánh giá mức độ hài lòng, kênh theo dõi giám sát quá trình thực hiện thủ tục.

“Thời gian đầu, đối với dịch vụ thông báo khuyến mại, nhiều địa phương cũng yêu cầu phải nộp thêm hồ sơ giấy. Tuy nhiên, nắm bắt được tình hình, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng đã trực tiếp có công văn chấn chỉnh, đến nay về cơ bản đã không xuất hiện tình trạng này”, ông Ngô Hải Phan cho biết.

Ông Ngô Hải Phan bày tỏ mong muốn sự vào cuộc của doanh nghiệp, nói ra tiếng nói về hành vi không đúng của cán bộ, công chức để Chính phủ và doanh nghiệp cùng vượt qua những rào cản, vướng mắc.

Đối với vấn đề an ninh, an toàn bảo mật thông tin, theo Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, khi xây dựng Cổng dịch vụ công quốc gia, Văn phòng Chính phủ và các Bộ, ngành, đơn vị đã đi nghiên

cứu, học tập kinh nghiệm tại nước ngoài với sự giúp đỡ của các chuyên gia quốc tế. Trong quá trình vận hành, vấn đề an toàn hệ thống, dữ liệu cũng luôn là yếu tố được đặt lên hàng đầu.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng cũng cho biết, các ý kiến, đề xuất, kiến nghị của các đại biểu đã được Ban Thư ký, Ban Nghiên cứu phát triển kinh tế tư nhân, Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính tổng hợp đầy đủ.

Các ý kiến này sẽ là cơ sở để chuyển đến các đơn vị chức năng nghiên cứu, cải tiến, hoàn thiện Cổng dịch vụ công quốc gia trong thời gian tới nhằm tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, đó là: “Đề Cổng dịch vụ công quốc gia trở thành kênh giao tiếp điện tử hiệu quả giữa người dân, doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước, là điểm để người dân, doanh nghiệp tương tác với Chính phủ trên môi trường điện tử”.

Theo Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, Văn phòng Chính phủ sẽ tiếp tục chủ trì, cùng các cơ quan, đơn vị triển khai các dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; mong muốn tiếp tục nhận được sự chung tay, đồng hành của doanh nghiệp, của các Bộ, cơ quan, các nhà tài trợ trong việc triển khai Cổng dịch vụ công quốc gia.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## **BA BIỆN PHÁP CHO CHÍNH PHỦ VÀ DOANH NGHIỆP ĐẨY MẠNH SỐ HÓA**

Nêu 3 biện pháp cho Chính phủ và doanh nghiệp đẩy mạnh số hóa, Giám đốc Quốc gia Ngân hàng Thế giới (WB) tại Việt Nam cho biết đây là các biện pháp hữu ích để tăng cường xây dựng Chính phủ điện tử, là xúc tác cho Chính phủ và doanh nghiệp khu vực tư nhân đạt sức bật trở lại mạnh mẽ, gặt hái được lợi ích tốt nhất từ nền kinh tế số trên toàn cầu.

Chia sẻ tại Hội nghị trực tuyến “Giới thiệu Cổng dịch vụ công quốc gia và những lợi ích dành cho doanh nghiệp” diễn ra sáng ngày 19/5, Giám đốc Quốc gia WB tại Việt Nam Ousmane Dione nhấn mạnh đại dịch COVID-19 đã gây ra sự xáo trộn trên toàn cầu cũng như xáo trộn trong phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam.

“Thành công của Việt Nam trong kiểm chế dịch COVID-19 đã được ghi nhận trên toàn cầu, sự nỗ lực của Việt Nam thực sự rất tuyệt vời”, ông Ousmane Dione chia sẻ và nhấn mạnh việc các đại biểu hiện diện tại hội nghị thể hiện sự cam kết mạnh mẽ và tinh thần quyết tâm của Việt Nam trong việc chống lại tác động tiêu cực của đại dịch.

Tuy nhiên, theo ông Ousmane Dione, nếu có một điều cần nêu bật như một bài học kinh nghiệm thì chính là sự cần thiết để Chính phủ và các cơ quan nhà nước số hóa và cung cấp dịch vụ công một cách nhanh chóng bởi lợi ích, giá trị của Cổng dịch vụ công quốc gia đã được minh chứng qua đại dịch COVID-19.

Dẫn lời Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng nêu tại hội nghị cho biết hiện nay đã có trên 37 triệu lượt truy cập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia; vào tháng 3 và tháng 4/2020, số lượng tài khoản đăng ký tăng gấp 2 lần, trung bình mỗi tháng có 22.000 tài khoản đăng ký, Giám đốc Quốc gia WB tại Việt Nam khẳng định những thông tin, phản hồi từ Cổng dịch vụ công quốc gia sẽ hữu ích cho hoạt động của Chính phủ và các cơ quan của Chính phủ.

Bên cạnh đó, với những biện pháp giãn cách, cách ly xã hội được Việt Nam đưa vào áp dụng để kiểm chế dịch bệnh lây lan thì người sử dụng dịch vụ, cán bộ, công chức có thể tiếp cận hoặc cung cấp dịch vụ thiết yếu trực tuyến, qua đó bảo vệ được người dân và cán bộ, công chức, viên chức khỏi dịch bệnh.

### **“Cơ hội vàng” sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia**

Tại hội nghị, ông Ousmane Dione đóng góp 1 biện pháp cho doanh nghiệp và 2 biện pháp cho Chính phủ thực hiện trong thời gian tới và nhấn mạnh đây là những điểm hữu ích cho cơ quan Chính phủ và người dân để tăng cường nỗ lực xây dựng Chính phủ điện tử.

Với cộng đồng doanh nghiệp, ông Ousmane Dione đề xuất cần đẩy mạnh quá trình số hóa ở doanh nghiệp.

“Số hóa ở doanh nghiệp hết sức quan trọng bởi đại dịch COVID-19 như một cuộc gọi để thức tỉnh các nhà lãnh đạo doanh nghiệp”, Giám đốc WB tại Việt Nam nhấn mạnh và cho rằng trong bối cảnh này, chúng ta không thể tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh ổn định như thường lệ mà cần số hóa. Những doanh nghiệp hoạt động trên môi trường trực tuyến ít bị ảnh hưởng so với những doanh nghiệp không hoạt động trên môi trường này.

Cũng theo ông Ousmane Dione, về mặt vĩ mô, việc số hóa trong doanh nghiệp cũng thúc đẩy hoạt động kinh tế của quốc gia, ước tính việc số hóa doanh nghiệp vừa và nhỏ ở khu vực ASEAN có thể giúp tăng GDP thêm 1,1 tỷ USD tính đến năm 2025.

“Đây thực sự là cơ hội vàng cần nắm bắt và để sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia ngay từ bây giờ. Các nhà lãnh đạo doanh nghiệp cần nhìn nhận số hóa doanh nghiệp thực sự là để bảo đảm tương lai cho doanh nghiệp”, ông Ousmane Dione chia sẻ.

Với Chính phủ, Giám đốc Quốc gia WB đề xuất 2 biện pháp để thực hiện trong thời gian tới. Biện pháp đầu tiên là cung cấp dịch vụ trên môi trường điện tử đòi hỏi phải đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Việc đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ đóng vai trò quan trọng bởi nếu dịch vụ công không thể giúp giảm thời gian và chi phí giao dịch cho người dân, doanh nghiệp thì dịch vụ công đó cũng không có nhiều ý nghĩa.

Điều quan trọng là Chính phủ cần hiểu được đâu là điểm nghẽn, đâu là điểm còn gây ra nhiều chi phí để đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ, bảo đảm linh hoạt, đơn giản hóa quy trình cho người dân.

Chính phủ cần đơn giản hóa thủ tục và làm hiệu quả hơn, như thủ tục về: Cấp phép xây dựng, đăng ký kinh doanh, cấp phép đầu tư, thủ tục về thuế... Những công việc này đóng vai trò tối ưu hóa về cung cấp dịch vụ trên môi trường điện tử.

Kiến nghị thứ 2 là Chính phủ thực sự cần đóng vai trò là bộ phận để hỗ trợ cho quá trình số hóa của doanh nghiệp được nhanh chóng hơn.

Nhấn mạnh ý kiến chúng ta đang sống trong thời kỳ mà sự thay đổi diễn ra nhanh chóng, ông Ousmane Dione cho rằng phải chuẩn bị tâm thế sẵn sàng để đi nhanh và làm tốt, không bị bất ngờ, cần phải đi trước đón đầu, Chính phủ Việt Nam cần có vai trò là bộ phận để thực hiện quá trình số hóa của doanh nghiệp một cách nhanh chóng hơn.

Theo ông Ousmane Dione, đây hoàn toàn là các công việc có thể thực hiện được trong một thời gian ngắn vì đại dịch đã thực sự chứng minh “bất kể biến cố nào không quật ngã được bạn có thể làm cho bạn mạnh mẽ hơn” và Việt Nam có câu “lửa thử vàng, gian nan thử sức”. Vì vậy, không nên để kinh nghiệm trong cuộc khủng hoảng này trở nên lãng phí.

Giám đốc Quốc gia WB tại Việt Nam cho biết WB tin tưởng vào sự năng động của khu vực doanh nghiệp tư nhân Việt Nam và hiệu quả Chính phủ Việt Nam, WB luôn sẵn sàng đồng hành cùng Chính phủ và đất nước Việt Nam.

*Nguồn: baohinhphu.vn*

## KẾ HOẠCH TỔNG THỂ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Ngày 15/05/2020, Phó Thủ tướng Trịnh Đình Dũng ký ban hành Quyết định số 645/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

Theo đó, Thương mại điện tử là một trong các lĩnh vực tiên phong của nền kinh tế số, nơi các công nghệ tiên tiến của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư được ứng dụng rộng rãi để tăng hiệu quả của chu trình kinh doanh, góp phần hiện đại hóa hệ thống phân phối, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước và xuất khẩu.

Kế hoạch đặt ra các mục tiêu cụ thể cần đạt được vào năm 2025. Theo đó, về quy mô thị trường thương mại điện tử, 55% dân số tham gia mua sắm trực tuyến, với giá trị mua hàng hóa và dịch vụ trực tuyến đạt trung bình 600 USD/người/năm; doanh số thương mại điện tử của mô hình thương mại điện tử doanh nghiệp - người tiêu dùng (B2C) (tính cho cả hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trực tuyến) tăng 25%/năm, đạt 35 tỷ USD, chiếm 10% so với tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả nước.

Về hạ tầng các dịch vụ phụ trợ cho thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt trong thương mại điện tử đạt 50%, trong đó thanh toán thực hiện qua các tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán chiếm 80%; chi phí trung bình cho chuyển phát và hoàn tất đơn hàng chặng cuối chiếm 10% giá thành sản phẩm trong thương mại điện tử; 70% các giao dịch mua hàng trên website/ứng dụng thương mại điện tử có hóa đơn điện tử; xây dựng và đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu dùng chung về thương mại điện tử.

Về tương quan phát triển thương mại điện tử giữa các vùng kinh tế, các địa phương ngoài Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh chiếm 50% giá trị giao dịch thương mại điện tử B2C của toàn quốc; 50% số xã và các đơn vị hành chính tương đương trên cả nước có thương nhân thực hiện hoạt động bán hàng hóa hoặc cung ứng dịch vụ trực tuyến.

Về ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp, 80% website thương mại điện tử có tích hợp chức năng đặt hàng trực tuyến; 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ tiến hành hoạt động kinh doanh trên các sàn giao dịch thương mại điện tử, bao gồm mạng xã hội có chức năng sàn giao dịch thương mại điện tử; 40% doanh nghiệp tham gia hoạt động thương mại điện tử trên các ứng dụng di động; 70% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông triển khai hợp đồng điện tử với người tiêu dùng.

Để thực hiện mục tiêu trên cần hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển thương mại điện tử trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động thương mại điện tử, đấu tranh chống các hành vi gian lận thương mại, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ và cạnh tranh không lành mạnh trong thương mại điện tử; xây dựng thị trường và nâng cao lòng tin người tiêu dùng trong thương mại điện tử; tăng cường năng lực các hệ thống hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ cho thương mại điện tử; đẩy mạnh ứng dụng

thương mại điện tử hỗ trợ các ngành hàng xuất khẩu chủ lực, mở rộng tiêu thụ cho hàng hóa nội địa và thúc đẩy phát triển thương mại điện tử tại các địa phương.

Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia được tổ chức thực hiện gắn kết và đồng bộ với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển các lĩnh vực thuộc ngành công thương và các ngành kinh tế, đặc biệt là lĩnh vực xuất khẩu, phân phối và các ngành dịch vụ khác; các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông; các chương trình cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước...

*Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ*

## NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

### \* Thủ tướng Chính phủ quyết định:

Bổ nhiệm ông Trần Quốc Tỏ, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh Thái Nguyên giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Công an.

### \* Ủy ban Kiểm tra Trung ương:

Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã bầu bổ sung 2 đồng chí làm Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Trung ương khóa XII, gồm:

Đồng chí Nguyễn Văn Hùng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum.

Đồng chí Trần Thị Hiền, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

### \* Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Trần Quốc Toàn, kể từ ngày 07/5/2020.

Phê chuẩn kết quả miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVI, nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Đỗ Xuân Tuyên, kể từ ngày 07/5/2020.

Phê chuẩn kết quả bầu ông Nguyễn Văn Thắng, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh, đại biểu Quốc hội khóa XIV giữ chức vụ Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XIV tỉnh Quảng Ninh.

Phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội khóa XIV đối với ông Triệu Thế Hùng.

### \* Bộ Công an:

Thiếu tướng Hoàng Đức Lùng, Phó Cục trưởng Cục Tổ chức cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ Cục trưởng Cục Tổ chức cán bộ, Bộ Công an.

### \* Bộ Xây dựng:

Ông Đỗ Duy Hiền, Phó Chánh Văn phòng Bộ Xây dựng được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

### \* Bộ Thông tin và Truyền thông:

Ông Đinh Tiến Dũng, Phó Chánh Thanh tra được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Thông tin đối ngoại.

Ông Nguyễn Văn Thuật, Giám đốc Trung tâm Báo chí và Hợp tác truyền thông quốc tế, Cục Thông tin đối ngoại được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Cục trưởng Cục Thông tin đối ngoại.

### \* Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính:

Ông Nguyễn Đức Dương, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành được điều động, bổ nhiệm giữ chức Vụ trưởng Vụ Tài vụ - Quản trị, Tổng cục Thuế.



**\* Thành phố Hồ Chí Minh:**

Ông Dương Đức Trọng, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ông Huỳnh Thanh Khiết, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận 2 được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Xây dựng.

**\* Tỉnh Hải Dương:**

Ông Nguyễn Quang Phúc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Hải Dương được điều động, bổ nhiệm giữ chức Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, kể từ ngày 18/5/2020.

**\* Tỉnh Hà Giang:**

Ông Đỗ Tấn Sơn, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được bổ nhiệm kiêm nhiệm chức vụ Chánh văn phòng Điều phối Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Hà Giang.

Ông Mao Quốc Toàn, Trưởng phòng Phòng Lãnh sự - người Việt Nam ở nước ngoài thuộc Sở Ngoại vụ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ.

Ông Triệu Trung Hiệp, Phó Bí thư Huyện ủy Bắc Mê được tiếp nhận, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Dân tộc Tôn giáo tỉnh.

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội - Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ông Phùng Viết Vinh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Quang Bình được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**\* Tỉnh Yên Bái:**

Ông Nguyễn Thanh Tú, Giám đốc Trung tâm Phục vụ Hành chính công trực thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh được bổ nhiệm giữ chức Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái, kể từ ngày 15/5/2020.

**\* Tỉnh Gia Lai:**

Ông Nguyễn Anh Dũng, Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Gia Lai được bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc Sở Tài chính.

Ông Lưu Trung Nghĩa, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Gia Lai được điều động giữ chức vụ Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

**\* Tỉnh Kon Tum:**

Ban Bí thư Trung ương Đảng chuẩn y ông U Huân, Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy giữ chức vụ Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020.

**\* Tỉnh Đắk Nông:**

Ông Trần Đình Ninh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Gia Nghĩa được điều động, bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Ông Lưu Văn Đăng, Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ.

Ông Bùi Hiếu, Trưởng phòng Phòng Tổ chức biên chế - Công chức viên chức, Sở Nội vụ được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Nội vụ.

**\* Tỉnh An Giang:**

Ông Trương Ngọc Hưng, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư được bổ nhiệm giữ chức Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ông Võ Chí Trung, Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật thẩm định, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Khu vực phát triển đô thị tỉnh An Giang được tiếp nhận và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**\* Tỉnh Kiên Giang:**

ông Lâm Minh Thành, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**\* Tỉnh Tây Ninh:**

Bà Nguyễn Thị Xuân Hương, Bí thư Huyện ủy Dương Minh Châu nhiệm kỳ 2015 - 2020 được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, kể từ ngày 20/5/2020.

Ông Trần Văn Khải, Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Trưởng ban Ban Nội chính Tỉnh ủy, kể từ ngày 20/5/2020.

*Nguồn: baohinhphu.vn*